

PHỔ AM ẨM TỨC

Định Cội Xét Nguồn
(Thông Tông Phán Nguyên)
HẠNH HUỆ dịch

 NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lời giới thiệu

Từ một nguồn tâm mà nảy sinh mười cõi Thánh phàm. Do một niệm bất giác mà chạy quanh ba cõi. Một đời người khi thanh thản rong chơi, lúc đọa đày cùng cực, kết luận cho một đoạn nhân sinh, Nguyễn Du đặt vào truyện Kiều câu:

Sư rằng: Phúc họa đọa trời
Cõi nguồn cũng ở lòng người mà ra.

Thế là đã quá đủ.

Người học thiền là học trở về tâm, tu thiền là tu đến chỗ tâm không. Ngược dòng tử sinh trở về nguồn cội, chư Tổ nhiều phen nêu Tâm. Trong tác phẩm này, thiền sư Phổ Am cũng chỉ giúp cho chúng ta một phương tiện, để thấy giềng mối đầu nguồn, nắm được tông chỉ Tâm Không. Xin chúc mừng mùa Xuân an lạc.

Thiền viện Viên Chiếu

Cuối đông Quý Mùi - 2003

Phổ Am Ấn Túc

Tựa

Hiểu *không*, toàn thể được vô tướng, mà hay vào khắp tất cả tướng, có thể *Thông tông*, thông lĩnh tông chỉ. Rõ *tâm* như thật, chứng bất nhị mà hay vào khắp tất cả các tâm, là *Phán nguyên*, phán định đầu mối. Nếu chưa được vậy đều thành vọng tướng.

Ôi! Ý Phật huyền diệu, chẳng phải thế gian có thể hiểu thấu. Những là lục thông, chánh kiến, thần dụng chẳng phải không. Dùng trí vô tác mà mười Ba-la-mật hiện tiền, có thể hạ cái chú cước. Dùng huệ vô lượng mà trăm ngàn tam-muội rực rỡ, cứ việc cử xưa nêu nay. Đã đến đây rồi, thì con của sư tử liền rống tiếng sư tử, con của hồ ly nhất định kêu tiếng dã can. Ba-ca¹ vừa cử, mọi người đều xướng, Tuyết khúc² nêu cao chẳng người hòa. Chớ lấy làm lạ Phật pháp chẳng nhiều người. Trong đại tử khó được thân sống, chẳng nhân như thế, sao phân biệt được trăm tấc, bề sâu tả chưa chân thật vậy.

Đời Đại Tuế Càn Đạo năm thứ năm (1169).

Ngày giải Hạ viết tựa.

¹ Ba-ca là khúc hát bình dân nhiều người biết.

² Tuyết khúc là khúc hát thuộc trình độ cao, ít người thường thức nổi.

Đời Lương Vũ Đế, năm 520 Tổ Bồ-đề-đạt-ma từ Trung Ấn Độ vượt biển đến Quảng Đông - Trung Quốc và đến kinh đô Kiến Nghiệp hội ngộ với Lương Vũ Đế...

Cuộc hội kiến mà sau này là một công án của những tập ngữ lục nổi danh như Bích Nham Lục, Phán Nguyên ...

Cử:

Đại sư Bồ-đề-đạt-ma

Lương Vũ Đế hỏi:

- Thế nào là Thánh đế đệ nhất nghĩa?

Sư đáp:

- Rỗng rang không thánh.

Vua nói:

- Đối diện với trẫm là ai?

Sư nói:

- Chẳng biết.

周匝無餘不著言
未離竺國意光圓
廓然無聖誰饒舌
萬古騰輝世莫傳

Niêm rằng:

Thế vương cùng Pháp vương gặp nhau,
trên tuyết thêm sương. Lòng rùa với sừng
thỏ chen nhau, người nào bắt gặp. Phổ Am
thì chẳng thế, hãy hỏi Lương Vũ Đế:

- Bệ hạ thấy cái gì?

Giây lâu nói:

- Chỉ cần được một cái “chẳng biết”
của Đạt-ma.

*Giáp vòng không sót chẳng nói năng
Chưa lia Tây quốc ý quang tròn
Rỗng rang không thánh ai nhiều lưỡi
Vạn cổ rạn ngời đời chẳng truyền.*

Chu táp vô dư bất trước ngôn
Vị ly trúc quốc ý quang viên
Khuếch nhiên vô thánh thù nhiều thiệt
Vạn cổ đăng huy thế mạc truyền.

Cử:

Đại sư BỒ-đề-đạt-ma

Thần Quang chặt tay, đứng trong tuyết mà hỏi:

- Pháp ấn của chư Phật, có thể được nghe chăng?

Sư nói:

- Pháp ấn của chư Phật, chẳng phải từ người mà được.

Thần Quang thưa:

- Tâm con chưa an, xin Thầy an cho.

Sư nói:

- Dem tâm lại, ta sẽ an cho ông.

Thần Quang thưa:

- Con tìm tâm trọn chẳng thể được.

Sư nói:

- Đã an tâm cho ông xong.

不任 腹南 東西 心 忘 立 迷
 南北 豈離 軀失 軀失 軀失 軀失
 彌綸 摩耶 命老 命老 命老 命老
 針 耶 婆 婆 婆 婆
 起

Niệm rằng:

Các người nói: Đạt-ma ngó vách chín năm. Phổ Am nói: Đạt-ma một thời chẳng biết. Mọi người nói: Thần Quang mất tiền còn chuốc phải tội. Chỉ có ta nói: Nhị Tổ vì người ra sức. Hãy nói: “Đem tâm thỉnh Thầy an cho”, là tâm nào? “An tâm cho ông xong” là vật nào? Nếu nói có, sao Nhị Tổ tìm chẳng được? Nếu nói không, sao Đạt-ma lại an tâm xong? Ôi! Mặt trời rọi thẳng, lạnh hết băng tan.

*Mê ngộ người nào trước tiên lập
Quên thân mất mạng lão bà tâm
Đông Tây há lừa lòng Phật mẫu
Nam Bắc kín tròn kim chẳng xuyên.*

Mê ngộ thị thùy tiên khởi lập
Vong xu thất mạng lão bà tâm
Đông Tây khởi ly Ma-gia phúc
Nam Bắc di luân châm bất nhậm.

Tam tổ Tăng Xán (?-606) tham kiến Tổ Huệ Khả được truyền pháp làm Tổ thứ ba. Đời Sư gặp lúc Bắc Chu Võ Đế diệt Phật pháp. Đến đời Tùy, có Đạo Tín đến cầu pháp.

Sư để lại tác phẩm Tín Tâm Minh nổi tiếng thường được dẫn trong niệm tụng các công án.

Cử:

Tam Tổ đại sư Tăng Xán

Tứ tổ Đạo Tín làm lễ Sư, thưa rằng:
- Xin Hòa thượng từ bi, cho con pháp môn giải thoát.

Sư nói:

- Ai trối ông?

Đạo Tín thưa:

- Không ai trối cả.

Sư nói:

- Sao lại cầu giải thoát?

Đạo Tín bèn dưới lời đại ngộ.

不奈何不奈何
一長三短大諍訛
當時不是江西老
一口橫吞起碧波

Cử:

Đại sư Mã Tổ Đạo Nhất
ở Giang Tây

Có vị tăng đến trước Sư vẽ bốn đường, trên một vạch dài, dưới ba vạch ngắn. Hỏi rằng:

- Chẳng được nói một dài ba ngắn, là ngoài bốn chữ này, xin Hòa thượng đáp.

Sư bèn vẽ trên đất một cái, nói:

- Chẳng được nói dài ngắn, đáp ông xong rồi.

(Quốc sư Trung nói khác:

- Sao chẳng hỏi lão tăng.)

Niêm rằng:

Mã đại sư lúc đó chỉ đủ một con mắt. Cho nên phí sức, ở trên đất dù vẽ được một cái, lại chẳng được nói dài ngắn. Suy xét kỹ càng, Mã đại sư cũng chẳng từng rời ngoài bốn chữ này mà đáp cho tăng nọ. Nếu bảo Phổ Am, thấy có loại tinh linh này, vẽ dài vẽ ngắn liền hưởng trên đánh môn của hắn, đâm thẳng một cái xuống. Suốt kiếp khiến tăng này động chẳng được. Quốc sư nói rằng: “Sao chẳng hỏi lão tăng”. Nghĩa này thì chẳng đúng. Giả sử hỏi Quốc sư, tôi cũng biết anh chẳng làm gì được.

*Chẳng làm chi! Chẳng làm chi!
Một dài ba ngắn đối lờ anh
Chẳng phải lão Giang Tây lúc ấy
Một miệng nuốt ngang nổi sóng xanh.*
Bất nại hà! Bất nại hà!
Nhất trường tam đoản đại hào ngoa
Đương thời bất thị Giang Tây lão
Nhất khẩu hoành thôn khởi bích ba.

Thiền sư Sam Sơn Trí Kiên, lúc đầu cùng với Qui Tông, Nam Tuyên đi hành khước (Sam Sơn Trí Kiên, Phổ Nguyễn Nam Tuyên, Trí Thường. Qui Tông là đệ tử của Đạo Nhất Mã Tổ).

Có lần giữa đường gặp cọp. Nam Tuyên hỏi Qui Tông thấy cọp giống cái gì, Qui Tông đáp giống con mèo. Qui Tông hỏi lại Sư, Sư đáp giống con chó. Qui Tông lại hỏi Nam Tuyên, Tuyên đáp tôi thấy là con cọp.

Sư thường uống trà với Nam Tuyên, có nhiều giai thoại thú vị, còn ghi trong sử.

Cử:

Thiền sư Trí Kiên ở Sam Sơn

Một hôm, Sư mời hết mọi người lật rau ăn. Nam Tuyên đưa lên một cọng nói:

- Cái này nên cúng dường rất tốt.

Sư nói:

- Chẳng những cái này, trăm vị trên tu, y cũng chẳng đếm xỉa đến.

Nam Tuyên nói:

- Tuy nhiên như thế, mỗi thứ đều phải thưởng y mới được.

(Huyền Giác nói:

- Là tướng là lời hay chẳng phải tướng chẳng phải lời?)

徹見無私欲度人
如張羅網罩飛禽
千萬之中不得一

Niềm rằng:

Sam Sơn phổ thỉnh đại chúng lật rau,
chỉ được một mình Huyền Giác. Huyền
Giác sống, muốn gặp gỡ nhau cũng rất khó,
thật rất khó!

*Thấy suốt không riêng muốn độ người
Như giương võng lưới bắt chim bay
Trong ngàn vạn con không được một
Nên đến cúng dường tâm lão bà.*

Triệt kiến vô tư dục độ nhân
Như trương la võng tráo phi cầm
Thiên vạn chi trung bất đắc nhất
Hảo thân cúng dường lão bà tâm.

Cử:

Thiền sư Bá Trượng Duy Chính

Có lão tíc thấy bóng mặt trời soi thấu ngực.

Hỏi Sư rằng:

- Lại chỉ là ngực đến mặt trời hay mặt trời đến ngực?

Sư nói:

- Trong phòng Trưởng lão có khách, nên về đi.

Sư hỏi Nam Tuyên rằng:

- Thiện tri thức các nơi, lại có pháp chẳng nói cho người hay chăng?

Tuyên nói:

- Có.

Sư nói:

- Thế nào là pháp chẳng nói cho người?

Tuyên nói:

- Chẳng phải tâm, chẳng phải Phật, chẳng phải vật.

Sư nói:

- Như thế, thì đã nói cho người rồi!

Tuyên nói:

- Con chỉ nói như thế. Sư bá nói thế nào?

Sư nói:

- Ta lại chẳng phải là thiện tri thức. Đâu có biết nói pháp chẳng nói.

Tuyên nói:

- Con chẳng hiểu. Mời sư bá nói.

Sư nói:

- Ta đã lỡ vì ông nói rồi!

未解空時決定疑
速教歸去莫令遲
諸方罕辯無聲句
獅子還生獅子兒

Niêm rằng:

Bá Trượng lại biết trong phòng lão tíc có khách. Lão tíc lại chẳng biết trong phòng có Bá Trượng. Thử đoán xem! Bá Trượng hỏi Nam Tuyên một câu ngoài 5048 quyển. Nam Tuyên lại nói chẳng phải tâm, chẳng phải Phật, chẳng phải vật. Theo lệnh mà hành, y khoản mà kết. Bá Trượng rất sâu, Nam Tuyên quá cạn. Sâu lắng chẳng hai, không vật gì chẳng hiện.

*Lúc chẳng hiểu không, nhất định nghi
Dạy phải về mau chẳng được trì
Các nơi ít rõ câu không tiếng
Sư tử lại sanh sư tử con.*

Vị giải không thời quyết định nghi
Tốc giáo quy khứ mặc linh trì
Chư phương hãn biện vô thanh cú
Sư tử hoàn sanh sư tử nhi.

Cử:

Mã đại sư
ở Giang Tây

Có giảng sư đến, Sư hỏi rằng:

- Chẳng phải sư tử con đây sao?

Tăng thưa:

- Chẳng dám.

Sư “hư hư” vài tiếng. Tăng nói:

- Đây là pháp.

Sư nói:

- Là pháp gì?

Tăng thưa:

- Sư tử ra khỏi hang.

Sư bèn lặng thinh. Tăng nói:

- Đây cũng là pháp.

Sư nói:

- Là pháp gì?

Tăng thưa:

- Sư tử ở trong hang.

Sư nói:

- Chẳng ra chẳng vào là pháp gì?

Tăng không đáp được.

Bá Trượng đáp thay:

- Thấy chẳng?

眼 隨 顛 被 天 溲
隨 聲 玄 被 天 倒
逐 色 懸 玄 被 天 禪
非 明 得 玄 被 天 和
明 到 連 玄 被 天 足
指

Niêm rằng:

Người ta đồn rằng Mã đại sư tức tâm tức Phật. Ta thấy Mã đại sư phi tâm phi Phật. Người học đều thấy Mã Tổ đùa sư tử. Chỉ có ta nói: Mã đại sư đùa con beo, chẳng khỏi đùa đến chỗ chẳng ra chẳng vào. Thằng được ông tặng này, mất mũi nhọn lú lúi, lại cùng mọi người trên mặt đất mất hết tánh mạng. Chao ôi! Hồ thẹn tất cả ở chỗ này. Lại nói: Bá Trượng hãy còn.

*Thiền hòa té giữa chân chỉ trời
Bị huyền treo được đến liên diên
Theo thanh theo sắc không sáng mắt
Đối mặt toàn câu lại chẳng lời.
Lảo đảo thiền hòa tức chỉ thiên
Bị huyền huyền đặc đáo liên diên
Tùy thanh trực sắc phi minh nhãn
Địch diện toàn bao cánh một ngôn.*

Cử:

Thiền sư Thạch Củng Huệ Tạng

Sư hỏi Tây Đường:

- Lại biết bắt được hư không chăng?

Tây Đường nói:

- Bắt được.

Sư nói:

- Làm sao bắt?

Tây Đường lấy tay chụp hư không.

Sư nói:

- Như thế làm sao bắt hư không được?

Tây Đường lại hỏi:

- Sư huynh bắt thế nào?

Sư nắm cứng lỗ mũi Tây Đường mà kéo.

Tây Đường nhin đau kêu lên:

- Kéo chết lỗ mũi người ta! Phải buông ngay đi!

Sư nói:

- Phải ngay như thế mà bắt hư không mới được.

色 色 要 教
空 即 顯 人
不 是 盲 夢
異 空 參 裏
體 空 離 撮
還 是 相 虛
同 色 通 空

Niệm rằng:

Thạch Củng trong mười hai thời, may được vô sự. Đùa cợt thầy chết, đáng có chỗ kỳ đặc nào? Tuy nhiên như thế, đâu dè Tây Đường chẳng tin có lỗ mũi. Ta nói Thạch Củng một trường thất bại chẳng nhỏ.

*Dạy người trong mộng bắt hư không
Muốn hiển mù tham lìa tướng thông
Sắc tức là không, không tức sắc
Sắc không chẳng khác thể lại đồng.*

Giáo nhân mộng lý toát hư không
Yếu hiển manh tham ly tướng thông
Sắc tức thị không, không thị sắc
Sắc không bất dị thể hoàn đồng.

Cử:

Thiền sư Đạo Thông
ở núi Tử Ngọc

Tướng công Vu Địch hỏi:

- Thế nào là hắc phong thổi thuyền bè trôi vào nước quý La Sát?

Sư nói:

- Gã mọi Vu Địch hỏi việc như thế làm gì?

Vu Công thất sắc. Sư chỉ nói:

- Cái này là trôi dạt vào nước quý La Sát.

Vu Công lại hỏi:

- Thế nào là Phật?

Sư gọi:

- Vu Địch.

Vu Địch ứng tiếng dạ. Sư nói:

- Lại chờ câu cái khác.

Có người kể lại cho Dược Sơn. Dược Sơn nói:

- Trói chết gã này vậy.

Tăng nói:

- Hòa thượng thế nào?

Dược Sơn cũng gọi:

- Mỗ giáp.

Tăng dạ. Dược Sơn nói:

- Là cái gì?

藥山紫玉意和同
聲中露體希人會
向佗直道轉盲聾
自昧靈光怕黑風

Niêm rằng:

Lúc Tử Ngọc gọi Vu Địch, gió mát thổi khắp mặt đất. Vu Địch lúc ứng tiếng dạ, thể lộ sáng vàng. Chớ nói Vu Địch chưa được, ngàn thánh cũng chẳng làm gì nổi ông ta. Dược Sơn tuy như thế, đâu dè ông tăng này chưa biện được lành dữ.

*Tự mờ linh quang sợ hắc phong
Nói thẳng với y càng điếc mù
Trong tiếng thể bày hiểm người biết
Dược Sơn, Tử Ngọc ý hòa đồng.*

Tự muội linh quang phạ hắc phong
Hưởng tha trực đạo chuyển manh lung
Thanh trung lộ thể hy nhân hội
Dược Sơn, Tử Ngọc ý hòa đồng.

Bá Trượng Duy Chính là hàng pháp tử của Bá Trượng Hoài Hải. Vì Sư thường giảng kinh Niết Bàn nên còn gọi là Bá Trượng Niết Bàn.

Cử:

Thiền sư Bá Trượng Duy Chính

Sư nhân vào kinh đô, giữa đường gặp một ông quan mời ăn cơm, chợt nghe lửa kêu. Vị quan gọi: “Đầu đà”. Sư ngẩng đầu, vị quan chỉ con lửa, Sư lại chỉ vị quan.

(Pháp Nhãn nói khác:

- Chỉ làm tiếng lửa kêu.)

木 古 頭 驢
佛 光 嘶
中 未 馬
肯 喚
不 回

Niêm rằng:

Vì miệng hại trên thân chuốc lấy bụi
bặm, nếu chẳng đến bên trong, đâu hiểu
lừa kêu. Hãy nói vị quan chỉ cùng Bá
Trượng chỉ là đồng hay khác? Chẳng ngại
Pháp Nhân toàn thâu.

*Lừa kêu ngựa hí chẳng quay đầu
Trong hào quang Cổ Phật chưa chịu thôi
Hiểu đạo tham cơ không vật khác
Gặp nhau hãy chỉ dạy mới đầu.*

Lư tê mã hoán bất hồi đầu
Cổ Phật quang trung vị khảng hừ
Giải đạo tham cơ vô biệt vật
Tương phùng liêu thị chỉ đoan đầu.

Cử:

Thiền sư Hồng Ân ở Trung Ấp Lãng Châu

Ngưỡng Sơn hỏi:

- Làm sao thấy được tánh?

Sư nói:

- Thí như có phòng. Phòng có sáu cửa sổ, ngoài có một con khỉ. Bên đông gọi “Sơn Sơn!” Sơn Sơn đáp. Như thế sáu cửa cùng gọi, cùng đáp.

Ngưỡng Sơn lễ tạ, đứng lên thưa:

- Được ơn Hòa thượng thí dụ, đều được rõ biết. Lại có một việc, chỉ như con khỉ ở trong gặp lúc ngủ vùi. Con khỉ ở ngoài, muốn gặp nhau thì làm sao?

Sư xuống giường thiền nắm tay Ngưỡng Sơn múa nói:

- Sơn Sơn cùng ông thấy nhau rồi!

Thí như con mọt làm tổ trên mí mắt con muỗi. Ở ngã tư đường, hô hoán rằng: Đất rộng người thưa, người gặp nhau ít.

只 通 舉
要 方 得
真 豈 分
底 欲 明
無 自 和
絲 瞞 得
隔 人 親

Niềm rằng:

Hai cái đầu lâu biết phá con khỉ. Gọi Sơn, Sơn đáp. Múa may lác lư. Đất rộng người thưa. Mưa khóc gió sầu. Vì sao như thế. Đẹp bỏ cổ họng.

*Nêu được rõ ràng hòa được gần
Khắp nơi há muốn tự lừa người
Chỉ muốn chân chính không tơ cách
Giống như ngàn đèn một nhà sáng.*

Cử đắc phân minh hòa đắc thân
Thông phương khởi dục tự man nhân
Chỉ yếu chân để vô ty cách
Trạng nhược thiên đặng nhất thất minh.

Cử:

Thiên sư Bá Trượng Hoài Hải

Thượng đường nói:

- Đẹp bỏ yết hầu môi mép. Hãy nói mau!

Qui Sơn thưa:

- Con chẳng nói. Mời Hòa thượng nói.

Sư bảo:

- Chẳng từ chối nói với ông. Sợ lâu sau mất hết con cháu ta.

Ngũ Phong nói:

- Hòa thượng cũng phải đẹp đi.

Sư nói:

- Chỗ không người sẽ bỏ trán ra ngóng ông.

Vân Nham nói:

- Con có chỗ nói, Hòa thượng hãy cử.

Sư nói:

- Đẹp bỏ yết hầu môi mép. Hãy nói ra mau!

Vân Nham nói:

- Hòa thượng có hay chưa?

Sư nói:

- Mất hết con cháu ta.

菩提本自圓
若還更不會

Niêm rằng:

Hoài Hải thanh tịnh, chỉ chẳng chịu
cho nói ra, cho ông ta ba mươi gậy sừng thỏ.
Chẳng lo đánh cỏ, lại muốn rấn sợ. Ngũ
Phong, Qui Sơn gót chân chẳng dính đất.
May gặp người cứu nhau triệt để. Vân
Nham thoát không, dùng gộc nói. Có tắc
“Mất hết con cháu ta” nói nín khó đến ý.

*Bồ-đề vốn tự tròn đủ,
Nếu trở lại thì càng chẳng hội.
Bồ-đề bốn tự viên,
Nhược hoàn cánh bất hội.*

Đạo Nhất Mã Tổ là đệ tử Nam Nhạc Hoài Nhượng. Sư thường ngồi thiền, Nam Nhạc muốn khai thị liền hỏi: “Như trâu kéo xe, nếu xe không đi, đánh xe là phải? đánh trâu là phải?”. Nhờ những lời hỏi đáp qua lại, Sư nhận được yếu chỉ.

Đệ tử nhập thất của Mã đại sư rất đông. Nổi tiếng nhất là Hoài Hải Bá Trượng, Nam Tuyên Phổ Nguyễn...

Cử:

Mã đại sư ngắm trăng

Sư nói:

- Chính lúc này nên làm gì?

Tây Đường Tạng nói:

- Chính nên cúng dường.

Bá Trượng thưa:

- Chính nên tu hành.

Nam Tuyên phát tay áo bỏ đi.

Sư nói:

- Kinh vào Tạng, thiền về Hải. Chỉ có Phổ Nguyễn riêng vượt ra ngoài vật.

經入藏禪歸海
普願靈正常在
除非道滿月圓人
共話同知非向背

Niêm rằng:

Mã đại sư chẳng thể làm nên, gặp liền ngay đó châm chước. Lão Tây Đường cũng quanh co theo. Bá Trượng cố ý mập mờ. Chỉ có Nam Tuyền quá thô. Chịu người tạt nước chưa hề khô.

*Kinh vào Tạng, thiền về Hải
Phổ Nguyệt linh chính còn hoài
Trừ phi người nói trăng tròn đủ
Cùng bàn đồng biết chẳng hướng, trái.*

Kinh nhập Tạng, thiền qui Hải
Phổ Nguyệt linh chính thường tại
Trừ phi đạo mãn nguyệt viên nhân
Cộng thoại đồng tri phi hướng bối.

Cử:

Phật thuyết

Kinh nói:
“Phật thuyết,
cõi nước thuyết,
chúng sanh thuyết,
ba đời một thời thuyết”.

與 敢 舌 一
君 借 樂 音
助 海 同 圓
發 潮 資 徧
沒 千 不 未
絃 里 得 嘗
琴 韻 名 停

Niêm rằng:

Người nghe được cột cái là Phật thuyết. Đền lồng cùng thân chuyển là cõi nước thuyết, lão bà gọi heo ở làng nhỏ là chúng sanh thuyết.

Hỏi: Thế nào là ba đời một thời thuyết?

Đáp:

Lúc xuân đến vạn hoa đều nở.

Lúc tuyết tan mọi nhà gió trắng.

Nếu lại chẳng hội. Hãy ngừng đi.

Một âm biến khắp chẳng từng dừng

Khổ vui đồng tựa chẳng được tên

Dám mượn hải triều vạn ngàn dặm

Cùng anh trợ phát đàn không dây.

Nhất âm viên biến vị thường đình

Khổ lạc đồng tư bất đắc danh

Cảm tá hải triều thiên lý vạn

Dữ quân trợ phát một huyền cầm.

過 飢 吹 瀉 妙 百
飽 山 高 丈
莫 應 峯 澄
令 不 涌 潭
放 胡 洪 徹
波 底

Cử:

Thiền sư Bá Trượng Hoài Hải

Sư cùng Qui Sơn làm việc. Sư hỏi rằng:

- Có lửa hay không?

Qui Sơn nói:

- Có.

Sư bảo:

- Ở đâu?

Qui Sơn lấy một cành củi, thổi hai ba cái, đưa qua cho Sư. Sư nói:

- Như trùn đục cây.

Sư bảo chúng rằng:

- Có một người chẳng hề ăn cơm, không kêu đói. Có một người, trọn ngày ăn cơm, chẳng nói no.

Chúng chẳng đáp được.

摩 訶 般 若 力	色 空 明 暗 中	敲 磕 通 消 息	啼 笑 成 梵 音	一 箇 也 不 識	三 千 大 千 眾	無 量 中 解 一	一 中 解 無 量
-----------------------	-----------------------	-----------------------	-----------------------	-----------------------	-----------------------	-----------------------	-----------------------

Niêm rằng:

Lão già Bá Trượng bẻ ngay thành cong. Trong mười hai thời, lại chẳng cang đáng việc khác. Chỉ sợ con cháu, tối về đêm đi, nâng rào mò vách. Cây được Qui Sơn niệm niệm tương ứng. Do đó Bá Trượng mở miệng nói, ngậm miệng được. So với đại chúng, há biết có người chẳng ăn cơm thường thường no. Người thường ăn cơm, qua ngày đói. Phổ Am thì chẳng thế. Dem gậy một thời đuổi tan. Sợ được một người đuổi chẳng động, mời làm chủ nhân cơm cháo. Cũng cần biết đầu gậy của lão tăng có đủ một con mắt.

*Bá Trượng dầm trong thấu đá
Ngọn Diệu Cao vọt sóng hồng
Qui Sơn nên không thổi bậy
Đói no chớ khiến bỏ qua.*

Bá Trượng trừng đàm triệt để
Diệu Cao phong dũng hồng ba
Qui Sơn ứng bất hồ xuy
Cơ bão mặc linh phóng quá.

Cử:

ĐỊNH CỘI XÉT NGUỒN

Kinh nói

Kinh nói: “Đóng chặt các cửa vào đường ác mà sanh ngũ đạo, nên hiện thân này”.

Niêm rằng:

Hãy nói các cửa vào đường ác làm sao đóng chặt? Liền đưa gậy lên, đánh xuống một cái nói: ”Không mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý”. Lại bỏ gậy về chỗ cũ nói: “Lại mừng chẳng giao thiệp mà sanh ngũ đạo nên hiện thân này”. Lấy tay chỉ bức họa nói: “Một đường này cũng chẳng tiêu được, lại hiện thân nào?”

*Trong một hiểu vô lượng
Trong vô lượng hiểu một
Ba ngàn đại thiên chúng
Một cái cũng chẳng biết
Khóc cười thành tiếng Phạm
Gõ đập thông tin tức
Trong sắc không sáng tối
Sức Ma-ha Bát-nhã.*

Nhất trung giải vô lượng
Vô lượng trung giải nhất
Tam thiên đại thiên chúng
Nhất cá đã bất thức
Đề tiểu thành Phạm âm
Sao khái thông tiêu tức
Sắc không minh ám trung
Ma-ha Bát-nhã lực.

Bá Trượng Hoài Hải (724-814) là một Cao tăng nổi tiếng đời Đường.

Lúc nhỏ theo mẹ đi chùa lễ Phật. Sư chỉ tượng Phật hỏi: Đây là gì? Mẹ bảo: Là Phật. Sư nói: Hình dung không khác với người, con sau cũng sẽ làm Phật.

Cử:

Thiền sư Bá Trượng Hoài Hải

Mã Tổ thượng đường. Đại chúng tụ tập, vừa lên tòa im lặng giây lát. Sư bèn cuốn chiếc chiếu dùng để lễ bái ở trước mặt Mã Tổ. Tổ liền hạ đường. Sư đến tham hỏi nữa. Mã Tổ thấy Sư đến, lấy phất tử ở góc giường thiền dựng lên. Sư thưa:

- Tức đây dùng hay là đây dùng?

Mã Tổ treo phất tử vào chỗ cũ. Sư im lặng giây lâu. Tổ nói:

- Ông về sau mổ hai miếng da môi, lấy cái gì vì người?

Sư bèn lấy phất tử dựng lên. Tổ nói:

- Tức đây dùng hay là đây dùng?

Sư treo phất tử vào chỗ cũ. Tổ liền hét. Sư ngay đó điếc tai ba ngày.

臨時舒卷事幽微
人天交集有誰知
用處無心非即離
一聲雷震動須彌

Niêm rằng:

Cổ nhân nhận được đạo, ngàn dặm chẳng đến thuyết pháp. Thăng đường là gia cụ nào? Bá Trượng cũng là sắt sống làm tim gan. Mã đại sư lại dùng vàng ròng đúc trán. Hét lớn một tiếng, điếc ba ngày. Ngậm miệng cũng nói được được được.

*Lâm thời cuộn mở sự u vi
Trời người tụ họp có ai hay
Chỗ dụng không tâm chẳng tức ly
Một tiếng sấm rền động Tu-di.*

Lâm thời thư quyển sự u vi
Nhân thiên giao tập hữu thù tri
Dụng xứ vô tâm phi tức ly
Nhất thanh lôi chấn động Tu-di.

少 黑 權 西 直 如 若
尋 白 教 來 指 何 不
無 轉 參 來 西 絕 離
作 狐 智 意 來 百 四
勿 疑 藏 是 意 非 句

Cử:

Mã Tổ

Tăng hỏi Mã Tổ:

- Thỉnh Hòa thượng lia tứ cú, tuyệt bách phi, chỉ thẳng cho con ý Tây lai.

Tổ nói:

- Ta hôm nay mệt. Hãy đi hỏi Trí Tạng.

Tăng này bèn đi hỏi. Trí Tạng nói:

- Ông sao không hỏi Hòa thượng?

Tăng nói:

- Hòa thượng khiến con đến hỏi Thượng tọa.

Tạng lấy tay xoa đầu nói:

- Hôm nay đau đầu. Ông đi hỏi Hải huynh đi!

Tăng này lại đi hỏi Hải. Hải nói:

- Ta đến trong này lại chẳng hội.

Tăng bèn kể lại cho Mã Tổ. Tổ nói:

- Tạng đầu trắng, Hải đầu đen.

Niêm rằng:

Ông già Mã đại sư, bị ông tăng này hỏi, ngay đó chẳng có lời để đáp, bèn sai hỏi Trí Tạng. Trí Tạng chẳng khỏi đem lòng đại từ bi vì tăng này xoa đánh thọ ký. Cùng y đồng đạo biến trí. Đâu dè tăng này chẳng chịu thừa đương, lại đến trước Mã Tổ, chẳng biện rõ đầu Tạng trắng đen.

*Nếu chẳng lia tứ cú
Làm sao tuyệt bách phi
Chỉ thẳng ý Tây lai
Ý Tây lai là:
Tạm sai tham Trí Tạng
Đen trắng càng hồ nghi
Được diệu đều là vật
Như như nói chẳng hay.*

Nhược bất ly tứ cú
Như hà tuyệt bách phi
Trực chỉ Tây lai ý
Tây lai ý thị:
Quyền giáo tham Trí Tạng
Hắc bạch chuyển hồ nghi
Diệu đặc vô phi vật
Như như đạo bất tri.

弄 若 說 金 如 呈 魂 通
巧 人 無 毛 水 見 飛 宗
成 不 說 獅 中 無 識 透
拙 會 說 子 月 體 滅 說

Cử:

Thiền sư Chương Kính Hoài Uẩn

Có tăng đến nhiều quanh Sư ba vòng, chống gậy mà đứng. Sư nói:

- Phải, phải!

Tăng này lại đến Nam Tuyên, cũng đi quanh Nam Tuyên ba vòng, chống gậy mà đứng. Nam Tuyên nói:

- Chẳng phải! Chẳng phải! Đây là chỗ chuyển của sức gió. Đầu đuôi thành hoại.

Tăng nói:

- Chương Kính nói phải, Hòa thượng vì sao nói chẳng phải?

Nam Tuyên nói:

- Chương Kính thì phải. Còn ông chẳng phải.

Niêm rằng:

Tặng này chỗ dùng chẳng khác. Bởi do thể lý thành hư. Nếu chẳng biện rõ của báu, sao biết được ngọc của Ly long¹. Chương Kính phải tức chẳng phải. Nam Tuyền trái tức trái. Người chân chính trong Phật pháp, trước sau không nghi. Có người khám phá được ông tặng này. Cho y một viên ma-ni châu. Hãy lấy!

*Thông tông thấu thuyết
Hồn bay thức diệt
Trình thấy không thể
Như trăng trong nước
Sư tử lông vàng
Thuyết thuyết vô thuyết
Nếu người chẳng hội
Đùa khéo thành vụng.*

Thông tông thấu thuyết
Hồn phi thức diệt
Trình kiến vô thể
Như thủy trung nguyệt
Kim mao sư tử
Thuyết vô thuyết thuyết
Nhược nhân bất hội
Lộng xảo thành chuyết.

¹ Ly long: Theo truyền thuyết là một loài động vật, dưới cằm có viên ngọc châu.

Thiền sư Đại Nghĩa (746-818) trụ núi Nga Hổ, nơi pháp Mã Tổ Đạo Nhất.

Vua Đường Hiến Tông thường mời Sư vào cung hỏi đạo. Lý thượng thư cũng từng tham vấn Sư.

Cử:

Thiền sư Nga Hổ Đại Nghĩa

Hoàng đế Đường Hiến Tông, mời vào điện Lâm Đức để luận nghĩa. Có pháp sư hỏi:

- Cõi dục không thiền. Thiền ở cõi dục, đất này dựa vào đâu mà lập thiền?

Sư nói:

- Pháp sư chỉ biết cõi dục không thiền, chẳng biết cõi thiền không dục.

Pháp sư nói:

- Thế nào là thiền?

Sư lấy tay điểm trên không. Pháp sư không nói được. Vua bảo:

- Pháp sư giảng vô số kinh luận, chỉ một điểm này lại chẳng làm gì được.

方 自 光 古
是 是 鏡
揩 揩 當
磨 磨 堂
不 不 不
得 得 動

Niêm rằng:

Thường vô dục để xem cái diệu của nó. Thường hữu dục để xem cái mong cầu của nó. Nên biết Thiền - Luật luận với nhau, tên khác thể đồng, diệu hữu, diệu vô. Thiền tông đệ nhất, chấp có chấp không, Luật nhảy chẳng ra. Lấy tay điểm trên không. Mắt mờ tai điếc, lại hỏi thế nào? Giây lát nói: Hãy xem khách!

*Kính xưa đang ở trong nhà, ánh sáng
chẳng động,
Tự là lau chùi chẳng có phương pháp.
Một điểm tròn sáng gồm pháp chúng
Sum la vạn tượng chẳng thể trốn khỏi.
Cổ kính đương đường bất động quang
Tự thị giai ma bất đặc phương
Nhất điểm viên minh hàm pháp chúng
Sum la vạn tượng bất năng tàng.*

Thiền sư Tề An (?-842)
ở Diêm Quan là đệ tử của
Mã Tổ Đạo Nhất. Sư xiển
dương mạnh mẽ thiền phong
của Mã Tổ.

Sau thời Đường Võ Tôn
phế Phật, Đường Tuyên
Tông được Sư cảm hóa mà
chấn hưng lại Phật pháp.

Cử:

Thiền sư Diêm Quan Tề An

Sư gọi thị giả đem cây quạt tê ngu lại.

Thị giả thưa:

- Cây quạt rách rồi!

Sư nói:

- Quạt rách, trả tê ngu lại cho ta!

Thị giả không đáp được.

(Đầu Tử đáp thay: “Chẳng từ đem ra, sợ
đầu sừng chẳng toàn”.

Tư Phước đáp thay, làm viên tướng [□],
ở giữa vẽ chữ ngu [牛].

Thạch Sương nói: Nếu trả Hòa thượng,
tức không có.

Bảo Phước nói: Hòa thượng tuổi cao, nên
thỉnh người khác.)

雖 非 頭 團
然 是 角 團
識 學 完 如
破 人 全 月
未 藏 鼻 畫
通 隱 沒 難
真 物 繩 成

Niêm rằng:

Thị giả lúc đó, chỉ nên hướng ông ta nói: “Hòa thượng ở chỗ nào lại mất trâu, hà tất đến con tìm?” Tuy nhiên như thế, cây được thị giả chưa thấy trâu này lại mừng chẳng giao thiệp. Đầu Tử, Tư Phước, Thạch Sương, Bảo Phước, một loạt lãnh qua. Giây lâu nói: - Khám phá xong rồi!

*Tròn tròn như nguyệt họa khó xong
Đầu sừng nguyên vẹn mũi không thừng
Chẳng phải học trò che dấu vật
Tuy nhiên thức phá chữa thông chân.*

Đoàn đoàn như nguyệt họa nan thành
Đầu giác hoàn toàn tỷ một thừng
Phi thị học nhân tàng ẩn vật
Tuy nhiên thức phá vị thông chân.

債	愚	餘	智	怪	妄	大	本
	者		者		認		自
	輪		無		虛		一
	劫		欠		空		身
	還		無		捏		光

Cử:

Kinh nói

“Nên biết hư không, sanh trong tâm
 ông, giống như một phiến mây điểm trong
 trời trong”.

Niêm rằng:

Lấy tay điểm một điểm nói:

- Cái này tạm gọi là trời trong. Mây ở
 chỗ nào?

Chao!

*Vốn tự một thân rộng sáng
 Vọng nhận hư không làm quái
 Người trí không thiếu không dư
 Người ngu nhiều kiếp trả nợ.*

Bổn tự nhất thân quang đại
 Vọng nhận hư không niết quái
 Trí giả vô khiếm vô dư
 Ngu giả luân kiếp hoàn trái.

Phụ bản

46

Phổ Âm Ấn Túc

Cử:

Thiền sư Nga Hồ Đại Nghĩa

tại điện Lâm Đức
thuyết pháp

Sư hỏi chư thạc đức rằng:

- Đi, đứng, ngồi, nằm. Rốt cuộc lấy gì là đạo?

Có người đáp:

- Biết đó là đạo.

Sư nói:

- “Chẳng thể lấy trí biết, chẳng thể lấy thức hiểu”. Đâu được nói biết là đạo ư?

Có người đáp:

- Vô phân biệt là đạo.

Sư nói:

- Khéo hay phân biệt các pháp tướng. Ở đệ nhất nghĩa mà chẳng động? Đâu được không phân biệt là đạo ư?

Có người đáp:

- Tứ thiên bát định là đạo.

Sư nói:

- Phật thân vô vi, chẳng rơi vào các số. Đâu lại ở Tứ thiên bát định là đạo?

Chúng đều ngậm miệng.

麟 德 殿 光 充 六 合
君 臣 和 會 少 知 音
老 婆 饒 舌 重 重 舉
杜 口 難 開 意 氣 深

Niêm rằng:

Nga Hồ đồng khảo sát đại nghĩa. Chỉ quản cùng người nói mở. Thẳng được canh ba mắt chẳng mở. Ban mai sáng bết còn ngủ vùi. Phổ Am tất cả chẳng hỏi. Chỉ thỉnh hỏi Trưởng lão: Chỉ nay là nghĩa thứ mấy? Xin giảng nói cho phân minh. Tôi nay mong nghe như thế.

*Điện Lân Đức sáng đầy lục hợp
Vua tôi hòa hội thiếu tri âm
Lão bà lẻo mép trùng trùng cử
Ngậm miệng khó mở ý khí sâu.*

Lân Đức điện quang sung lục hợp
Quân thần hòa hội thiếu tri âm
Lão bà nhiều thiệt trùng trùng cử
Đỗ khẩu nan khai ý khí thâm.

Thiền sư Đại Dục ở núi Phù
Dung Tỳ Lăng. Xuất gia năm 20
tuổi, sau gặp Đại Tịch (Mã Tổ)
được truyền tâm yếu.
Sư thọ 80 tuổi.

Cử:

Thiền sư Đại Dục¹ núi Phù Dung

Một hôm nhân đi chia thức ăn (hành
thực) cho Bàng cư sĩ. Bàng cư sĩ tiếp lấy
thức ăn, Sư nói:

- Sanh tâm thọ thí, Tịnh Danh đã sớm
quở. Bỏ một dịp này, cư sĩ lại chịu nỗi
chẳng?

Cư sĩ nói:

- Lúc đó Thiện Hiện há chẳng phải tác
gia?

Sư nói:

- Chẳng liên quan đến việc ông ta.

Cư sĩ nói:

- Thức ăn đến miệng, bị ông ta đoạt mất.

Sư bèn để thức ăn (vào bát cho cư sĩ). Cư
sĩ nói:

- Chẳng tiêu một câu.

¹ Đại Dục 大毓 theo Cảnh Đức Truyền Đăng là Thái Dục 太毓.

機 除 愛 淨
非 弄 名
到 心 也
裏 肝 好
脫 五 喫
頑 臟 棒

Niêm rằng:

Lão nhân Phù Dung, nhân hành thực, áp chế người lành thành giặc. May gặp Bàng công trong trắng lộ rõ. Nếu chẳng phải lão Bàng thì khoái một hột gạo của ông ta, tiêu hoại hết mười năm lương thực.

*Tịnh Danh cũng nên ăn gậy
Ưu đưa tim gan ngũ tạng
Trừ phi đến đó thoát cơ chơi
Chẳng tiêu một câu siêu vô lượng.*

Tịnh Danh đã hảo khiết bồng
Ái lộng tâm can ngũ tạng
Trừ phi đáo lý thoát ngoan cơ
Bất tiêu nhất cú siêu vô lượng.

Cử:

Thiền sư Tề An
ở Diêm Quan

Tăng hỏi:

- Thế nào là bốn thân Lô-xá-na?

Sư nói:

- Đem cái tịnh bình kia tới đây cho tôi.

Tăng liền lấy tịnh bình lại.

Sư nói:

- Đem đặt lại chỗ cũ.

Vị tăng lại đem về chỗ cũ. Rồi lại hỏi
câu trước.

Sư nói:

- Cổ Phật đã đi qua lâu rồi.

被 碧 本
人 雲 身
叩 間 盧
詰 舉 舍
無 幾 意
私 千 光
答 秋 周

Niêm rằng:

Như thế xem Diêm Quan đáp thoại
toàn chẳng có đầu đuôi. Lại phiên ông tăng
này lui tới. Lại chẳng biết tốt xấu. Hãy
phán đoán thế nào? Giây lát nói:

- Cổ Phật hiện có lâu rồi!

Bổn thân Lô-xá ý sáng tròn

Trong mây xanh nêu mấy ngàn năm

Bị người hỏi đến vô tư đáp

Núi tự xanh xanh nước xuôi dòng.

Bổn thân Lô-xá ý quang chu

Bích vân gian cử kỷ thiên thu

Bị nhân khấu cật vô tư đáp

Sơn tự thanh thanh thủy tự lưu.



Thiền sư Quy Tông Trí
Thường là đệ tử của Mã Tổ
Đạo Nhất. Sư đồng thời với
Nam Tuyên Phổ Nguyễn,
Trí Kiên Sam Sơn.

Sau Sư trụ chùa Quy
Tông ở Lô Sơn.

Thứ sử Giang Châu là
Lý Bột thường đến tham
vấn với Sư.

Cử:

Thiền sư Quy Tông Trí Thường

Hỏi tăng mới tới:

- Từ đâu đến?

Tăng nói:

- Phụng Tường đến.

Sư nói:

- Lại đem được cái đó đến chăng?

Tăng thưa:

- Đem được đến.

Sư nói:

- Ở chỗ nào?

Tăng lấy tay để từ đỉnh đầu nâng lên
trình cho. Sư liền đưa tay làm thế tiếp lấy
rồi ném ra sau lưng. Tăng không đáp được.

Sư nói:

- Gã hồ tinh này!

徒 那 住 披
奔 箇 色 雲
南 不 依 帶
嶽 曾 聲 雨
往 通 眼 鳳
天 線 不 翔
台 縫 開 來

Niên rường:

Tri thức khám biện, chẳng lọt tơ tóc.
Bọn mù tham bậy, như sương vào lửa hực.
Quy Tông hỏi tăng mới đến: “Ở đâu đến?”
Chỗ đáp của tăng này chẳng khác. Nói mở
đem ra, khéo léo trình đối. Dã hồ mất dấu.

*Khoác mây đội mưa từ Phụng Tường đến.
Trụ sắc nương tiếng mắt chẳng mở.
Cái đó chuta từng thông đường chỉ may.
Nhọc chạy hết Nam Nhạc đến Thiên Thai.*

Phi vân đới vũ Phụng Tường lai
Trụ sắc y thanh nhãn bất khai
Na cá bất tằng thông tuyến phúng
Đồ bôn Nam Nhạc vãng Thiên Thai.

Thiền sư Nam Tuyền Phổ
Nguyễn (784-834), người Tân
Trịnh – Hà Nam. Sư họ Vương
nên còn được gọi là Vương lão
sư, Sư là đệ tử lừng danh của
Mã Tổ Đạo Nhất.

Sư được nhắc nhiều trong
các tập công án như Bích
Nham Lục, Vô Môn Quan,
Thung Dung Lục. Nhất là nổi
tiếng với công án “Nam Tuyền
Trăm Miêu”.

Cử:

Thiền sư Nam Tuyền Phổ Nguyễn

Dạy chúng rằng:

- Nói cái như như, sớm đã biến đổi. Sư
tăng ngày nay phải hưởng trong loài khác đi
mới được.

Qui Tông nói:

- Tuy làm hạnh súc sanh mà chẳng chịu
quả báo súc sanh.

Sư nói:

- Mạnh bát lang¹, lại như thế đi!

¹ Mạnh bát lang: Chỉ người không theo đạo lý mà hành sự.

化身千百億
不得箇相識
傷嗟今古人
誰是知恩力

Niên rằng:

Nam Tuyền nói cái như như, sớm đã mang lòng đội sừng rồi vậy, đời loại, Qui Tông cũng đi như thế. Sư tăng đời nay lại làm sao hành? Hãy hướng nhà phía Đông làm lửa, nhà phía Tây làm ngựa được chăng?

Hóa thân thiên bách ức

Chẳng được cái biết nhau

Thương thay người xưa nay

Ai là người biết nhờ ân lực nào?

Hóa thân thiên bách ức

Bất đắc cá tương thức

Thương ta kim cổ nhân

Thùy thị tri ân lực.

一擊聞中宇宙寬
東西南北是誰鞭
須彌無縫槌相應
塵刹無空別骨幽

Cử:

Thiền sư Diêm Quan Tề An

Một hôm bảo chúng rằng:

- Lấy hư không làm trống, núi Tu-di làm dù. Làm sao đánh được?

Chúng không đáp được. Có tăng kể lại cho Nam Tuyền nghe. Nam Tuyền nói:

- Vương lão sư chẳng đánh cái trống bể.

(Pháp Nhân nói khác:

- Vương lão sư chẳng đánh.)

Niêm rắng:

Chớ bảo trong chúng chẳng biết làm sao. Chính Diêm Quan hạ thủ cũng chẳng được. Hãy nói cái trống này dùng da gì căng? Rộng bao nhiêu? Dùi trống dài bao nhiêu? Vương lão sư ở làng Đông, hơi biết tin tức. Người này chẳng chịu đánh cái trống bể. Nếu kiểm điểm lại, Vương lão sư đáng ăn gậy. Cái trống thông suốt chấn động khắp nơi. Chẳng dứt tiếng vàng. Vốn tự viên thành đầu từng lủng bể. Chỉ có Hòa Sơn biết đánh. Đức Sơn khéo ca. Đạo Ngô biết múa. Tuy nhiên như thế, cũng nên bỏ qua một phen.

*Nghe trong một tiếng đánh, vũ trụ
rộng mở,
Đông tây nam bắc người nào căng
mặt trống?
Chùy Tu-di không kẻ hở tương ứng.
Cõi nước chẳng trống rỗng, riêng có
cốt tròn.*

Nhất kích văn trung vũ trụ khoan
Đông tây nam bắc thị thùy man
Tu-di vô phúng chùy tương ứng
Trần sát vô không biệt cốt loan.

Cử:

Thiền sư Qui Tông Trí Thường

Tăng hỏi:

- Sơ tâm làm sao được chỗ vào?

Sư gõ nắp đánh ba cái, hỏi:

- Lại nghe chẳng?

Tăng thưa:

- Nghe.

Sư nói:

- Sao ta chẳng nghe?

Sư lại gõ ba cái, hỏi:

- Lại nghe chẳng?

Tăng thưa:

- Nghe.

Sư nói:

- Ta nhân đâu mà nghe?

Tăng không đáp được.

Sư nói:

- Sức diệu trí của Quan Âm, năng cứu khổ cho thế gian.

初心入處不爲難
迷源逐境萬重山
觀音妙智慈悲力
連擊三聲體自閑
□ 去今何處去
悠悠空鎖白雲關

Niêm rằng:

Qui Tông cái khéo hết, cái vụng lòi ra.
Nếu hỏi sơ tâm, đâu cần hưởng cái ngọn,
trên đầu gõ đánh. Do đó vị tăng này lấy cái
ngọn ngành mà nghe, Hòa thượng vô ngã,
do đó chẳng nghe.

*Chỗ vào của sơ tâm chẳng có khó
Mê nguồn theo cảnh núi vạn trùng
Sức diệu trí từ bi của Quan Âm
Đánh liền ba tiếng thể tự nhiên
(Tiếng) đã qua rồi nay về đâu?
Dằng dặc mù không, mây trắng phủ.*

Sơ tâm nhập xứ bất vi nan
Mê nguyên trực cảnh vạn trùng sơn
Quan Âm diệu trí từ bi lực
Liên kích tam thanh thể tự nhiên
¹ khứ kim hà xứ khứ
Du du không tỏa bạch vân quan.

¹ Những chữ này trong nguyên tác không có.

三千大千
若更不會
隱峰無言
石頭重舉
忽然在前
瞻之在後
鑽之彌堅
仰之彌高

Cử:

Thiền sư Đặng Ân Phong

ở Ngũ Đài Sơn

Một hôm Hòa thượng Thạch Đầu cắt cỏ, Sư đứng bên trái chấp tay. Thạch Đầu phóng cái liềm đến trước mặt Sư, cắt một gốc cỏ. Sư nói:

- Hòa thượng chỉ cắt được cái này, chẳng cắt được cái kia.

Thạch Đầu đưa cái liềm lên. Sư tiếp được cái liềm, liền làm thế cắt. Thạch Đầu nói:

- Ông chỉ cắt được cái đó, chẳng cắt được cái này.

Sư không đáp được.

(Động Sơn đáp thay:

- Lại có đồng đất bự chẳng?)

Niêm rằng:

Đặng Ân Phong lúc đó thấy cái gì?
Cái này, cái đó là cái gì? Đưa lên cùng tiếp
lấy là cái gì? Nếu là Đặng Ân Phong, lúc
chân thực chẳng hư, đứng ra đáp được Hòa
thượng Thạch Đầu. Động Sơn ở trên đất
bằng làm nổi đồng đất, ai biết là huyền hóa?
Mài dũa sơ cơ, chẳng phải đã thông suốt
hoàn toàn thì đều thành sai biệt.

*Ngược trông càng cao
Dùi nó càng cứng
Ngắm nó ở sau
Bỗng chợt ở trước
Thạch Đầu cử lại
Ân Phong không lời
Nếu lại chẳng hội
Ba ngàn đại thiên.*

Ngưỡng chi đi cao
Toản chi đi kiên
Chiêm chi tại hậu
Hốt nhiên tại tiền
Thạch Đầu trùng cử
Ân Phong vô ngôn
Nhược cánh bất hội
Tam thiên đại thiên.



Cử:

Thiền sư Qui Tông Trí Thường

Thứ sử Lý Bột hỏi rằng:

- Trong kinh nói: Tu-di nhét hột cải, Bột chẳng có nghi. Còn hột cải nhét núi Tu-di. Chẳng phải là không nói dối chăng?

Sư nói:

- Người ta đồn Sư quân đọc hàng vạn quyển sách, đúng không?

Lý Bột thưa:

- Vâng.

Sư nói:

- Sờ từ đầu đến chân lớn bằng cây dừa. Vạn quyển sách, nằm ở chỗ nào?

Lý Bột đành cúi đầu mà thôi. Lại hỏi:

- Đại tạng kinh, cốt làm sáng tỏ việc gì?

Sư đưa nắm tay chỉ cho nói:

- Lại hội chăng?

Lý Bột thưa:

- Chẳng hội.

Sư nói:

- Tên học trò nghèo này! Nắm tay cũng chẳng biết.

萬卷詩書難却易
片衣口飯易却難
說甚須彌和芥子
堂堂體露指風旛

Niêm rằng:

Tu-di chứa hột cải, trâu đất nuốt tuyết.
Hột cải chứa Tu-di, làm sao nói? Chỉ nên
nói với ông ta: Đưa hột cải ra. Nếu cũng hội
được, toàn thể thọ dụng. Nếu chưa được
vậy, Sứ quân không khác, than rằng:

- Gã này, một hột cải còn chẳng làm
gì được, lại hỏi việc bên kinh giáo cái gì?
Phải nên đáo để chẳng hội.

*Vạn quyển thi thư khó lại dễ
Mảnh y miệng cơm dễ lại khó
Nói gì Tu-di và hột cải
Thể lộ rành rành chỉ gió phướn.*

Vạn quyển thi thư nan khước dị
Phiến y khẩu phạn dị khước nan
Thuyết thậm Tu-di hòa giới tử
Đường đường thể lộ chỉ phong phan.



Cử:

Thiên sử Nam Tuyền Phổ Nguyễn

Nhân hai nhà Đông Tây tranh nhau con mèo, Sư đưa con mèo lên nói:

- Nói được thì cứu lấy mèo. Nói chẳng được thì chém.

Chúng không nói được. Sư chém mèo. Triệu Châu từ ngoài về. Sư kể lại chuyện trước. Triệu Châu bèn tháo giày cỏ, đội lên đầu mà ra. Sư nói:

- Nếu có ông ở đó, thì cứu được mèo rồi.

臨事全提少作家
雲堂徒自臥烟霞
趙州一塞無餘欠

Niêm rằng:

Nam Tuyên giải kiếu này, vào địa ngục hiểm nghèo như tên bắn. Chớ bảo con mèo bị ăn kiếm. Hai nhà Đông Tây, một lúc mất hết tánh mạng, vẫn còn chẳng biết, nhờ gặp Triệu Châu, ở trên đầu đặt thêm đầu. Cứu sống được Nam Tuyên.

*Gặp việc toàn đề thiếu tác gia
Nhà mây toan tự nằm trong khói sương
Một ải Triệu Châu không thừa thiếu
Vạn cổ càng kiên cố ứng hoa rơi.*

Lâm sự toàn đề thiếu tác gia
Vân đường đồ tự ngọa yên hà
Triệu Châu nhất tắc vô dư khiếm
Vạn cổ di kiên ứng lạc hoa.

Sư họ Đặng, quê ở Thiệu
Võ, Phước Kiến. Sư từng
tham vấn nhiều lần với Thạch
Đầu, nhưng cơ duyên chưa
khế hội. Sau có công án
"Thạch Đầu lộ hoạt" (đường
Thạch Đầu trơn).

Về sau Sư nơi Mã Tổ
ngay một câu nói mà ngộ
đạo.

Khi thị tịch Sư lộn ngược
mà tịch.

Cử:

Thiền sư Đặng Ấn Phong

Một hôm đẩy xe, Mã đại sư đuổi chân
ngồi trên đường đi. Sư nói:

- Xin Thầy rút chân.

Đại sư nói:

- Đã đuổi thì chẳng rút.

Sư nói:

- Đã tiến thì chẳng lùi.

Bèn đẩy xe cán qua. Đại sư bị thương
chân. Trở về pháp đường cầm búa nói:

- Vừa rồi người cán hư chân lão tăng đâu
ra đây!

Sư liền ra trước mặt Đại sư đưa cổ. Đại
sư bèn cắt búa.

無相光中罕遇人
恐參未徹帶疑情
橫推直截何干礙
碾出靈明耀日新

Niêm rằng:

Mã đại sư buông, Đặng Ân Phong
thâu. Đẩy xe cán chân. Cha con phong lưu.
Thiền hòa thô hạnh, mắc duyên cứ gì?

*Trong ánh sáng vô tướng ít gặp người.
Sợ tham chừa triệt đeo nghi tình.
Đẩy ngang cắt thẳng đâu can ngại.
Cán ra linh minh chói ngày mới.*

Vô tướng quang trung hãn ngộ nhân
Khủng tham vị triệt đời nghi tình
Hoành thôi trực tiết hà can ngại
Niễn xuất linh minh diệu nhật tân.

Cử:

Thiền sư Nam Tuyền Phổ Nguyên

Đại phu Lục Hoàn hỏi:

- Trong nhà đệ tử có một phiến đá, hoặc khi ngồi, có khi nằm. Như nay định để thành Phật, lại được chăng?

Sư nói:

- Được.

Đại phu hỏi:

- Chớ không được chăng?

Sư nói:

- Chẳng được, chẳng được!

Vân Nham nói:

- Ngồi tức Phật, chẳng ngồi tức chẳng phải Phật.

Động Sơn nói:

- Chẳng ngồi tức Phật, ngồi tức chẳng phải Phật.

識破現圓如
本不假脩造
□ □ 又生疑
箇中須得意

Niêm rằng:

Đại phu Lục Hoàn, trong nhà may
mắn tự vô sự, lại dựng vôi một phiến đá,
ngồi nằm lại chẳng được, làm Phật lại
chẳng đúng. Nam Tuyên liên thanh, hạ hai
câu chẳng được. Đại phu càng thêm mất mù
tai điếc. Vân Nham cũng là thân nhàn tâm
chẳng nhàn. Động Sơn chính là tâm nhàn
thân chẳng nhàn. Muốn dễ hội chẳng? Nhìn
lại Phật của ông.

*Trong đó phải được ý
(Theo lời) lại sanh nghi
Vốn chẳng nhờ tu đạo
Thức phá hiện viên như.*

Cá trung tu đắc ý
¹ hựu sanh nghi
Bổn bất giả tu tạo
Thức phá hiện viên như.

¹ Những chữ này nguyên tác không có.

Cử:

Hòa thượng Bách Linh

Một hôm gặp Bàng cư sĩ trên đường đi.

Sư nói:

- Cư sĩ ngày xưa, câu đặc ý của Nam Nhạc, đã từng nêu cho người hay chưa?

Cư sĩ nói:

- Từng nêu rồi.

Sư nói:

- Nêu cho người nào?

Cư sĩ lấy tay chỉ nói:

- Bàng công.

Sư nói:

- Thật là Diệu Đức Không Sanh¹ cũng tán thán cư sĩ chẳng kịp.

Cư sĩ lại hỏi:

- Câu đặc lực của Sư, ai biết?

Sư liền đội nón mà đi. Cư sĩ nói:

- Khéo làm đường lối.

Sư cứ đi chẳng quay đầu lại.

¹ Tu-bồ-đề.

直入孤峰意甚深
相逢道伴少知音
無物堪比龐居士
分明解聽沒絃琴

Niên rằng:

Người ta nói Bách Linh tán thán Bàng công, chỉ ta thấy Bàng cư sĩ, bị trưởng lão này cho một gáo nước dơ tưới vào đầu chẳng ít. Kịp bị cư sĩ hỏi lại không đáp được lời nào.

*Vào thẳng cô phong ý rất sâu
Gặp nhau bạn đạo ít người tri âm
Không vật có thể so với Bàng cư sĩ
Rõ ràng biết nghe đàn không dây.*

Trực nhập cô phong ý thậm thâm
Tương phùng đạo bạn thiếu tri âm
Vô vật kham tở Bàng cư sĩ
Phân minh giải thính một huyền cầm.

Cử:

Thiền sư Nam Tuyền Phổ Nguyệt

Đại phu Lục Hoàn bảo Sư rằng:

- Pháp sư Triệu thật kỳ quái, ông ta bảo:
Vạn vật đồng cội rễ, phải trái một thể.

Sư chỉ hoa mẫu đơn trước sân nói:

- Đại phu! Người đời thấy một gốc hoa
này, giống như cơn mộng.

Đại phu mờ mịt.

紅黃碧綠是誰成
會得無不合天真
祇這一株驚被夢
令知大地百花新

Niêm rằng:

Đại phu Lục Hoàn, học lời nói mới của
Triệu pháp sư. Chưa rõ. Nam Tuyên lại đến
trong đây, dùng kế chẳng thành. Phổ Am
nói rằng: Hoa mẫu đơn!

*Đỏ, vàng, xanh, biếc là ai làm
Biết được không đâu chẳng hợp thiên chân
Chỉ một gốc này kinh sợ bị mộng
Khiến hay đại địa trăm hoa mới.*

Hồng hoàng bích lục thị thù thành
Hội đắc vô bất hợp thiên chân
Kỳ giá nhất chu kinh sợ bị mộng
Linh tri đại địa bách hoa tân.

Cử:

Hòa thượng Thạch Lâm

Một hôm Bàn cư sĩ đến, bèn dựng phất tử lên bảo:

- Chẳng rơi vào cơ Đơn Hà. Thử nói một câu!

Cư sĩ đoạt lấy phất tử, lại dựng nắm tay lên. Sư nói:

- Chính là cơ Đơn Hà.

Cư sĩ nói:

- Cùng tôi chẳng rơi xem.

Sư nói:

- Đơn Hà bị cầm, lão Bàn bị điếc.

Cư sĩ nói:

- Vừa đúng! Vừa đúng!

Sư không đáp được. Cư sĩ nói:

- Nói với y, ngẫu nhiên như thế.

Sư cũng không đáp được.

達人相見無交涉
不落丹霞正自瞞
賴得龐公無二解

Niêm rằng:

Thạch Lâm dựng phát tử. Bàn công
ý khí, chẳng rơi có không. Ai trái ai phải.
Nếu chẳng hiểu tâm. Mở mắt mà ngủ.

*Người đạt thấy nhau không dính dáng
Chẳng rơi (cơ) Đơn Hà chính tự đối
Nhờ được Bàn công không hiểu khác
Rước lại đưa đi cũng một ban.*

Đạt nhân tương kiến vô giao thiệp
Bất lạc Đơn Hà chính tự man
Lại đắc Bàn công vô nhị giải
Nghinh lai tổng khứ nhất ban ban.

Cử:

Thiền sư Nam Tuyền Phổ Nguyệt

Dạy chúng rằng:

- Vương lão sư muốn bán mình, ai chịu mua?

Một ông bước ra nói:

- Con mua.

Sư nói:

- Ông ta chẳng nói giá mắc, chẳng đưa giá rẻ. Ông làm sao mua?

Tăng không đáp được.

(Ngọa Long đáp thay:

- Đã thuộc về con rồi!

Hòa Sơn đáp thay:

- Là đạo lý gì?

Triệu Châu đáp thay:

- Năm tối lại cùng Hòa thượng vá lại cái túi vải.)

一箇閑身用不盡
肯承當者奉相呈
黃金萬兩非堪比
東西南北至分明

Niêm rằng:

Nam Tuyên có được bao lâu, vì thân làm chủ. Há biết hôm nay nhà lạnh lẽo. Một trường thua thiệt. Cũng may vị tăng này thương lượng chẳng thành. Nếu cũng mua được. Dạy ai gánh công. Ngọa Luân thương khiến tha cho. Hòa Sơn y theo bốn phận. Triệu Châu hạ thủ quá chậm. Phổ Am thì nói rằng:

- Rất tôn quý.

*Một cái thân nhàn dùng chẳng hết
Người chịu thừa đương vâng trình nhau
Vạn lượng vàng ròng không sánh nổi
Đông Tây Nam Bắc rất rõ ràng.*

Nhất cá nhàn thân dụng bất tận
Khẳng thừa đương giả phụng tương trình
Hoàng kim vạn lượng phi kham tử
Đông Tây Nam Bắc chí phân minh.

Cử:

Hòa thượng Tú Khê ở Đàm Châu

Một hôm Cốc Sơn hỏi:

- Thanh sắc thuần chơn, thế nào là đạo?

Sư nói:

- Nói bậy làm gì?

Cốc Sơn lại từ phía Đông qua phía Tây
đứng. Sư nói:

- Nếu chẳng như thế thì họa sanh.

Cốc Sơn lại qua bên Đông. Sư bèn xuống
giường thiền, vừa đi hai bước bị Cốc Sơn
nắm đứng lại nói:

- Việc thanh sắc thuần chơn thế nào?

Sư liền tát Cốc Sơn. Cốc Sơn nói:

- Mười năm sau, cần một người đưa trà
cũng không có.

Sư nói:

- Cần lão già Cốc Sơn làm gì?

Cốc Sơn “ha ha” cười to ba tiếng.

萬仞峰撐沒底船
憑知有點海中燈
六月臥冰鋪瑞雪

Niêm rằng:

Cốc Sơn muốn cùng Tú Khê đồng
buôn bán thuyền biển. Lại sợ Tú Khê
không vốn. Tú Khê định lưu Cốc Sơn ở chơi
một đêm, lại sợ Cốc Sơn không thể che đậy.
Chẳng khỏi đóng hết. Thẳng đến như thế.
Do đó Cốc Sơn cười to ba tiếng. Phổ Am
nói: Cốc Sơn chẳng phải người tốt. Người
này trong cái cười có dao. Các người hãy
chiếu cố chung quanh mới được.

*Núi vạn nhẫn chống thuyền không đáy
Nhờ biết có một điểm đèn trong biển
Sáu tháng nằm băng phô tuyết ngọc
Cười lớn ba tiếng làm thế nào?*

Vạn nhẫn phong sanh một để thuyền
Bằng tri hữu điểm hải trung đăng
Lục nguyệt ngọc băng phô thụ tuyết
Đại tiểu tam thanh tác ma sanh.

Thiền sư Nam Tuyền lúc còn tham học thường đi hành cước với Bảo Vân, Trí Thường Qui Tông, Trí Kiên Sam Sơn, Ma Cốc Bảo Triệt... nên ngũ lục còn ghi lại rất nhiều những lời các Ngài đối đáp với nhau ...

Sau Sư đến núi Nam Tuyền cất am, ở mãi hơn ba mươi năm chưa từng xuống núi.

Cử:

Thiền sư Nam Tuyền Phổ Nguyên

Cùng Ma Cốc và Qui Tông, đồng đi tham lễ quốc sư Nam Dương. Sư, đầu tiên vẽ trên đường một vòng tròn nói:

- Nói được thì đi.

Qui Tông liền vào giữa vòng tròn ngồi, Ma Cốc làm cô gái lễ bái. Sư nói:

- Như thế thì chẳng đi nữa.

Qui Tông nói:

- Là tâm hạnh gì?

Sư gọi nhau trở về, chẳng đi lễ Quốc sư nữa.

日月燈光迥不俱
何須伴侶學真如
國師道在無相見

Niêm rằng:

Ba vị trưởng thượng công đức không lường này, ngu chẳng thành, si chẳng phải, làm đủ mọi quỷ quái. Rốt cuộc tất cả ra khỏi cái vòng của Quốc sư chẳng được. Chẳng bằng gọi nhau, nên thôi đi, dứt đi cho rồi.

*Nhật nguyệt ánh đèn khác chẳng chung
Đâu cần bạn lý học chân như
Đạo của Quốc sư ở chỗ không thấy nhau
Tri âm thì chỗ nào chẳng phải Văn Thù.*

Nhật nguyệt đăng quang quýnh bất câu
Hà tu bạn lý học chân như
Quốc sư đạo tại vô tương kiến
Tri âm hà xứ bất Văn Thù.

Thiền sư Linh Hựu (771-853) khai tông Qui Ngưỡng.

Sư nổi pháp Bá Trượng Hoài Hải. Trước khi đến Bá Trượng, Sư từng được Hàn Sơn - Thập Đắc khai phát.

Sư đến núi Qui ở suốt bảy năm, về sau được tướng quốc Bùi Hưu sùng kính cất chùa Đồng Khánh, chư tăng theo học rất đông, tông phong hưng thịnh.

Cử:

Thiền sư Qui Sơn Linh Hựu

Phổ thỉnh hái trà. Sư bảo Ngưỡng Sơn rằng:

- Trọn ngày hái trà, chỉ nghe tiếng con, chẳng thấy hình con. Sao chẳng hiện hình để thấy nhau?

Ngưỡng Sơn lay cây trà. Sư nói:

- Con chỉ được dụng, chưa được thể.

Ngưỡng Sơn nói:

- Chưa rõ Hòa thượng thế nào?

Sư im lặng giây lát. Ngưỡng Sơn nói:

- Hòa thượng thì được thể, chẳng được dụng.

Sư nói:

- Tha ông ba mươi gậy.

(Huyền Giác nói:

- Hãy nói, lỗi tại chỗ nào?)

鼻孔遼天老古錐
入泥入水驚貧兒
死中得活機鋒疾
不斷玄風徹紫微

Niêm rằng:

Cho con ngàn vàng, chẳng bằng dạy
con một nghề. Là biết muốn đi trên đường
của thiên hạ, không qua một nghề tinh. Cha
con Qui Sơn, thể dụng cùng sáng, bí trí
đồng vận. Lúc này hái trà trong vườn. Thật
có người tán thân mất mạng. Huyền Giác
cũng chẳng khỏi theo họ, trong cỏ chạy
chẳng dừng.

*Lỗ mũi chọc trời dùi cũ kỹ
Vào bùn vào nước kinh trẻ ghèo
Trong chết được sống cơ phong lệ
Chẳng đoạn huyền phong thấu tử vi.*

Tỷ khổng liêu thiên lão cổ chùy
Nhập nê nhập thủy kinh bản nhi
Tử trung đắc hoạt cơ phong tật
Bất đoạn huyền phong triệt tử vi.

Cử:

Thiền sư Đặng Ấn Phong

Sư đến Nam Tuyền. Tuyền chỉ tịnh bình nói:

- Bình đồng là cảnh, trong bình có nước. Chẳng được động cảnh, đem nước lại cho lão tăng.

Sư đem bình đến trước mặt Nam Tuyền rót xuống. Tuyền liền thôi.

獅子全威境白聞
誰人敢扣鬼門關
除非體用知無我

Niêm rằng:

Nam Tuyền một lúc cùng Đặng Ấn Phong thuyết mười hai bộ kinh Đại Tạng xong, nhưng chẳng nói một chữ. Đặng Ấn Phong nghe năm ngàn không trăm bốn mươi tám quyển, tịch tịnh không lời. Hãy nói Đặng Ấn Phong có phạm lỗi hay không? Nếu nói có lỗi, Nam Tuyền làm sao thôi được? Nếu nói không phạm, sao lại đưng nhằm tịnh bình rồi? Thử mở miệng đoán xem!

*Toàn oai sư tử cảnh rõ nghe
Người nào dám gõ quỹ môn quan
Trừ phi thể dụng biết vô ngã
Bình nghiêng chẳng ra ngộ không khó.*

Sư tử toàn uy cảnh bạch văn
Thùy nhân cảm khấu quỹ môn quan
Trừ phi thể dụng tri vô ngã
Bình khuynh bất xuất ngộ vô nan.

Cử:

Hòa thượng Đại Từ

Hòa thượng Đại Từ dạy chúng rằng:

- Nói được một trượng chẳng bằng hành lấy một thước. Nói được một thước chẳng bằng hành lấy một tấc.

Động Sơn nói:

- Tôi chẳng nói như thế !

Tăng thưa:

- Nói thế nào?

Động Sơn nói:

- Nói được làm chẳng được, làm được nói chẳng được.

Vân Cư nói:

- Lúc làm không đường nói, lúc nói không đường làm. Lúc chẳng nói chẳng làm, nên đi đường nào?

Lạc Phổ nói:

- Nói - làm đều đến, thì bốn sự không.
Làm - nói chẳng đến thì bốn sự có.

無量光圓不動尊
亘古亘今語奚論
普雲彌布香芬馥
周行無住海幢門

Niêm rằng:

Đại Từ trong đời quá khứ, chỉ là một cái dây mực đo lường. Vì sao như thế? Xem chỗ làm của ông, tập khí vẫn còn. Chỉ nên bảo ông ta lia hết ngôn thuyết trượng, thước, tấc, nói ra một câu. Nếu cũng chẳng nói, hãy cho ông ta ba gậy, chẳng được bỏ qua. Động Sơn kịp đến trong đây cũng nhắm trong đầu trăm cỏ xin tha mạng. Vân Cư đã đến, đầu dè lui tới cay đắng nhọc nhằn. Lạc Phổ trời sáng, vẫn còn nói mở không chịu dừng.

Bạc tôn quý bất động

ánh sáng tròn khắp vô lượng.

Rực rỡ xưa nay lời nào luận bàn được.

Mây bủa khắp trời hương thơm lừng.

Đi khắp chẳng dừng cửa Hải Tràng.

Vô lượng quang viên bất động tôn

Tuyên cổ tuyên kim ngữ hề luận

Phổ Vân di bố hương phân phức

Chu hành vô trụ Hải Tràng môn.

Thiền sư Trường Sa Cảnh
Sâm nổi pháp Nam Tuyên Phổ
Nguyễn.

Sư còn có biệt danh là Sâm
đại trùng (con cạp Sâm). Sư
thường dùng kệ đối đáp với những
người đến hỏi đạo.

Sư thượng đường dạy: "Nếu ta
một bề nêu cao tông giáo thì trong
pháp đường này có mọc cao một
trượng..."

Sư không trụ một nơi nào nhất
định nên không biết Sư tịch lúc
nào và ở đâu.

Cử:

Hòa thượng Trường Sa Cảnh Sâm

Tăng hỏi:

- Nam Tuyên tịch rồi, đi về đâu?

Sư nói:

- Ở nhà phía Đông làm lửa, nhà phía Tây
làm ngựa.

Tăng nói:

- Ý này thế nào?

Sư nói:

- Muốn cưới thì cưới, cần xuống thì
xuống.

百億化身唯佛知
含生經劫轉沉迷
空花水月分三界
一念歸元也太奇

Niêm rằng:

Hòa thượng Trường Sa, vừa đến đây bị một câu hỏi của ông tăng, thẳng được bảy ngang tám dọc, nường lừa, dựa ngựa. Huống chi chưa vượt khỏi số lượng, học trụ ở có không. Hãy nói vị tăng này ở dưới lời của Trường Sa sống chết ra sao? Xem! Người trí hãy nghe mà đừng mãnh giữ gìn. Chớ đợi khoảnh khắc lại mất đầu.

*Bách ức hóa thân chỉ Phật hay
Chúng sanh ngàn kiếp càng mê say
Hoa đốm trăng sông phân ba cõi
Một niệm về nguồn cũng rất kỳ!*

Bách ức hóa thân duy Phật tri
Hàm sinh kinh kiếp chuyển trầm mê
Không hoa thủy nguyệt phân tam giới
Nhất niệm quy nguyên đã thái kỳ.



Cử:

Thiền sư Qui Sơn Linh Hựu

Dạy chúng rằng:

- Lão tăng trăm năm sau, xuống dưới núi làm một con trâu nước. Bên hông trái viết năm chữ “Qui Sơn tăng mỗ giáp”. Lúc này gọi là tăng Qui Sơn, thì là con trâu nước. Gọi là con trâu nước, lại là tăng Qui Sơn. Vậy gọi làm sao cho đúng?

(Vân Cư đáp thay:

- Sư không hiệu khác.

Tư Phước đáp:

- Làm viên tướng nâng lên.)

頭角完全不住行
滄山獨步驚聾盲
牧童未辯牛消息

Niêm rằng:

Qui Sơn tuy bị thân súc sanh mà chẳng bị quả báo súc sanh. Do đó hưởng chỗ này nói chỗ kia, hưởng chỗ kia nói chỗ này. Kia đây một thứ. Trọn chẳng dính dáng. Chỉ nên hưởng trong lỗ mũi của Qui Sơn xâu một cái, khiến ông ta nói một chữ cũng chẳng được. Vân Cư phán đoán như thế, chưa khỏi gót chân không dính đất. Tư Phước bị mắc phong chẳng dừng được. May chẳng nói bậy, cũng còn khá một chút.

*Đầu sừng nguyên đủ chẳng đứng đi
Qui Sơn riêng bước hoảng điếc mù
Mục đồng chưa rõ tin tức trâu
Đến nay rơi hố lọt hầm sâu.*

Đầu giác hoàn toàn bất trụ hành
Qui Sơn độc bộ kinh lung manh
Mục đồng vị biện nguỵ tiêu tức
Chí kim lạc tiệt đọa thâm khanh.

Cử:

Thiền sư Vân Tế Sư Tổ

Hỏi Nam Tuyên rằng:

- “*Ma-ni châu, người chẳng biết*

Trong kho tàng Như Lai thân nhận được”.

Thế nào là kho tàng?

Nam Tuyên đáp:

- Cái cùng ông tới lui là kho tàng.

Sư nói:

- Cái không qua lại thì sao?

Sư nói:

- Cũng là kho tàng.

Lại hỏi:

- Thế nào là châu?

Nam Tuyên gọi:

- Sư Tổ.

Sư đáp:

- Dạ.

Nam Tuyên nói:

- Đi! Ông chẳng hội lời của ta!

聞道摩尼無價珍
得來轉轉似孤貧
師祖未諳親一問
南泉應不亂傳人

Niêm rằng:

Sư Tổ hỏi ra, nghĩa khắp trời đất. Nói được tương tợ mà chỗ vào không có cửa. Nam Tuyên từ bi hết sức. Khách chủ hòa quang, trong ngoài đều còn. Tiếng gọi, tiếng đáp, Côn Luân mù mịt. Chao ôi! Lão Diêm Vương đáng sợ.

*Nghe nói ma-ni báu vô giá
Được rồi dần dần giống nghèo khổ
Sư Tổ chưa rành đến hỏi han
Nam Tuyên nên chẳng truyền bậy cho người.*

Văn đạo ma ni vô giá trân
Đắc lai chuyển chuyển tợ cô bản
Sư Tổ vị am thân nhất vấn
Nam Tuyên ứng bất loạn truyền nhân.

Cử:

Hòa thượng Trường Sa Cảnh Sầm

Dạy kệ rằng:

*Người ngồi ở đầu sào trăm thước
Tuy nhiên được vào chuta phải chân
Đầu sào trăm thước phải bước tới
Mười phương pháp giới hiện toàn thân.*

(Bách xích can đầu tọa để nhân
Tuy nhiên đắc nhập vị vi chân
Bách xích can đầu tu tấn bộ
Thập phương pháp giới hiện toàn thân.)

Tăng hỏi:

- Chỉ như đầu sào trăm thước, làm sao bước tới?

Sư nói:

- Núi ở Lãng Châu, nước ở Đàm Châu.

Tăng nói:

- Mời Sư nói.

Sư nói:

- Bốn biển năm hồ ở trong vũ trụ.

拏雲逐浪透山川
獨掉孤峰般若船
度盡四生超彼岸
九年面壁少林傳

Niêm rằng:

Mọi người chẳng làm gì được bốn câu này của Trường Sa. Chỉ có ông tăng này dám đến gần làm thất lạc. Chỉ còn câu sau rớt.

*Bắt gió đuổi sóng thấu núi sông
Riêng chèo cô phong thuyền Bát-nhã
Độ hết chúng sanh vượt bờ kia
Chín năm nhìn vách ở Thiếu Lâm
được truyền tụng.*

Noa vân trục lãng thấu sơn xuyên
Độc điệu cô phong Bát nhã thuyền
Độ tận tứ sanh siêu bỉ ngạn
Cửu niên diện bích Thiếu Lâm truyền.

Thiền sư Tùng Thẩm (778-897) nổi pháp Nam Tuyền.

Những lời nói của Sư thường được nêu lên làm công án, như Triệu Châu trà, Triệu Châu tẩy bát vu, Triệu Châu cầu tử... Công án Triệu Châu cầu tử được đưa vào tác thứ nhất trong tác phẩm Vô Môn Quan của Huệ Khai, được người sau nhắc đến rất nhiều.

Hiện nay còn lưu hành quyển Triệu

Cử:

Thiền sư Triệu Châu Tùng Thẩm

Thiền sư Triệu Châu Tùng Thẩm hỏi Nam Tuyền:

- Người “Tri hữu”, hướng chỗ nào thôi dứt?

Nam Tuyền nói:

- Làm trâu ở dưới núi đi!

Sư nói:

- Cám ơn Thầy chỉ dạy.

Nam Tuyền nói:

- Đêm qua canh ba trăng dội vào sông.

知有之人不出頭
涅槃光裏度春秋
一條水牯金穿鼻
萬劫逍遙得自由

Niêm rằng:

Triệu Châu buông, Nam Tuyên thu.
Nếu cũng chưa rõ đầu mối. Chẳng cần tìm
trâu chỗ khác. Giống như huyết mạch chảy
tràn, xuyên qua đầu lâu. Người chẳng hội,
tường đồng vách sắt, người đạt được, trăng
sáng thu trong.

*Người “tri hữu” chẳng ló đầu
Trong ánh Niết-bàn độ xuân thu
Một sợi dây vàng trâu xỏ mũi
Vạn kiếp thông dong được tự do.*

Tri hữu chi nhân bất xuất đầu
Niết bàn quang lý độ xuân thu
Nhứt điều thủy cổ kim xuyên tĩ
Vạn kiếp tiêu dao đắc tự do.

Tử Hồ Lợi Tung (800-880), Triệu Châu Tông Thẩm và Trường Sa Cảnh Sầm đồng tham học với Nam Tuyên Phổ Nguyên và đều được nối pháp của Nam Tuyên.

Sau, Sư đến núi Mã Đề ở Hành Châu (Chiết Giang), dân cất viện Tử Hồ ở dưới chân núi mời Sư trụ trì.

Sư nổi danh vì tấm bia trước cửa am. Có ai đến tham vấn, Sư thường gọi lớn “Coi chừng chó”. Hễ quay đầu lại nhìn thì Sư lui vào phương trượng không tiếp.

Cử:

Thiền sư Nham Tung¹ ở Tử Hồ

Giữa đêm Sư kêu: “Có giặc”. Chúng đều kinh chạy. Sư đến phía sau tăng đường, nắm đứng một ông tăng rồi kêu lên:

- Duy-na! Bắt được rồi! Bắt được rồi!

Tăng nói:

- Không phải con.

Sư nói:

- Phải thì phải rồi. Chỉ là ông không chịu gánh vác.

¹ Theo Cảnh Đức truyện đăng 子湖巖利蹤禪師.

風舞巖松人不會
謾施巧便轉昏惶
徹夜為伊堅不信
未知何劫肯承當
蒼天蒼天

Niêm rằng:

Tử Hồ giữa đêm, thấy mặt trời đang giữa trưa. Chỗ tâm từ bi vội vàng chảy, chẳng khỏi làm kinh động đầu lâu. Bất hư không làm giặc. Chẳng những con trâu trắng Lâm Tế, Nam Tuyên đến trong đây cũng một trường thua thiệt. Tôi bảo tăng này nhiều lúc mất hết tánh mạng. Như nay đâu đã chịu gánh vác.

*Gió múa núi tùng người chẳng biết
Dối làm khéo léo càng tối tăm
Suốt đêm vì y thật chẳng tin
Chưa biết kiếp nào chịu chấp nhận
Trời xanh! Trời xanh!*

Phong vũ nham tùng nhân bất hội
Man thi xảo tiện chuyển hôn hoàng
Triệt dạ vị y kiên bất tín
Vị tri hà kiếp khảng thừa đương
Thương thiên! Thương thiên!

Cử:

Thiền sư Triệu Châu Tùng Thẩm

Hỏi một tọa chủ:

- Giảng kinh gì?

Tọa chủ đáp:

- Kinh Niết Bàn.

Sư nói:

- Hỏi một đoạn nghĩa được không?

Đáp:

- Được.

Sư lấy chân đá hư không. Thổi một hơi

nói:

- Là nghĩa gì?

Tọa chủ nói:

- Trong kinh không có nghĩa này?

Sư nói:

- Nghĩa năm trăm lực sĩ nâng đá, mà lại
nói không.

踢一踢時吹一吹
金毛師子現全威
趙州用處形言絕
爭奈迷頭不肯歸

Niêm rằng:

Triệu Châu thâm biết Tọa chủ mê
ngủ. Lại cùng ông ta nói mở một hồi. Hãy
nói Triệu Châu lấy chân đá hư không, thổi
một cái là nghĩa gì? Nếu lại chẳng hội. Rốt
cuộc làm chết người.

*Đá một đá rồi thổi một hơi
Sư tử lông vàng hiện toàn oai
Triệu Châu chỗ dụng lời hình dứt
Đâu dè mê đầu chẳng chịu quay (về).*

Tích nhất tích thời xuy nhất xuy
Kim mao sư tử hiện toàn uy
Triệu Châu dụng xứ hình ngôn tuyệt
Tranh nại mê đầu bất khảng quy.

門外君子至
一切人不會
打這閑家具
甘贄與南泉
大地扶不起
為甚扶不起

Cử:

Hành giả Cam Chí

Hành giả Cam Chí ở Nam Tuyền thiết cháo cúng nói:

- Thỉnh Hòa thượng niệm tụng.

Nam Tuyền nói:

- Hành giả Cam Chí cúng cháo, mời đại chúng, vì con trâu trắng li-nô (mọi rợ) niệm Ma-ha Bát-nhã Ba-la-mật.

Cam Chí bèn lễ bái rồi đi ra. Nam Tuyền lại đến nhà bếp đập bể nồi cháo.

Niêm rằng:

Cam Chí chẳng rõ tử thi, đây bít lỗ
mũi Nam Tuyên. Mang lụy ông thầy đập bể
đồ dùng rỗng, lộ ra một đường ánh sáng
vàng. Chứng minh bữa cúng cháo. Một bầy
cô hồn này, vẫn còn chẳng biết thời tiết.
Hồng học! Chỉ lo ăn. Có lúc nào xong.

*Ngoài cửa quân tử đến
Tất cả người chẳng hội
Đánh giá cụ chơi này
Cam Chí cùng Nam Tuyên
Đại địa nâng chẳng lên
Vì sao nâng chẳng lên
Quả báo trả như thế.*

Môn ngoại quân tử chí
Nhất thiết nhân bất hội
Đả giá nhàn gia cụ
Cam Chí dữ Nam Tuyên
Đại địa phù bất khởi
Vị thậm phù bất khởi
Quả báo hoàn như thị.

誰敢擔荷 若未全提 法真不墮 隨流入流 迷者大禍 悟者清涼 通徹交過 東西南北

Cử:

Thiền sư Đại Tỳ Pháp Chân

Tăng hỏi:

- Kiếp hỏa rộng lớn. Đại thiên đều bị hoại. Chưa rõ cái này lại hoại hay không?

Sư nói:

- Hoại.

Tăng nói:

- Như thế tức mặc kệ nó.

Sư nói:

- Mặc kệ nó!

Niêm rằng:

Đại Tỳ Pháp Chân cùng ông tăng này vào bùn vào nước. Chỉ là ông tăng này, nường rào mò vách, như cách ngàn non. Nếu là Đại Tỳ ruột nhỏ, dạ hẹp, tăng này khó được cứu. May mà Đại Tỳ dây trói lỏng lỏng, cơ hồ gã đã hồ tinh này chạy chết. Nếu là Phổ Am, lúc đó vừa thấy tăng này toan mở miệng, liền đánh ngay đầu lưỡi. Thành linh tỉnh ngộ, khỏi phải bày vẽ.

*Đông tây nam bắc
Thông suốt giao nhau
Người ngộ mát mẻ
Người mê đại họa
Theo dòng vào dòng
Pháp chân chẳng đọa
Nếu chưa toàn đề
Ai dám gánh vác.*

Đông tây nam bắc
Thông triệt giao quá
Ngộ giả thanh lương
Mê giả đại họa
Tỳ lưu nhập lưu
Pháp chân bất đọa
Nhược vị toàn đề
Thùy cảm đảm hà.

Cử,

Thiền sư Triệu Châu Tùng
Thẩm

Tăng hỏi:

- Vạn pháp về một. Một về đâu?

Sư đáp:

- Lão tăng lúc ở Thanh Châu, có may
một cái áo vải nặng bảy cân.

循水尋流不見源
逢人相問豈堪言
知君背覺勞生解
謾語皆真意普賢

Niêm rằng:

Ông tăng này mở kho kinh, ba mươi năm còn chẳng biết một đồng tiền. Triệu Châu tám mươi năm hành khước, lại chẳng biết có ngôn ngữ. Muốn hội cơ phong chỗ gần gũi, phải nên mặc lấy áo Triệu Châu.

*Theo nước tìm dòng chẳng thấy nguồn
Gặp người han hỏi khó nói năng
Biết anh “bối giác” nhọc tìm hiểu
Dối nói đều chân ý Phổ Hiền.*

Tuần thủy tầm lưu bất kiến nguyên
Phùng nhân tương vấn khởi kham ngôn
Tri quân bối giác lao sanh giải
Mạn ngữ giai chân ý Phổ Hiền.

Thiền sư Vân Nham Đàm
Thạnh (782-841), nổi pháp Duy
Nghiêm Dược Sơn.

Ban đầu Sư đến tham học với
Bá Trượng Hoài Hải ngót 20 năm
mà chưa ngộ huyền chỉ. Bá Trượng
qui tịch, Sư đến Dược Sơn.

Về sau Sư triệt ngộ nhân một
câu nói của Dược Sơn.

Đệ tử Sư là Động Sơn Lương
Giới khai sáng tông Tào Động.

Cử:

Thiền sư Vân Nham Đàm Thạnh

Vân Nham quét đất. Qui Sơn nói:

- Quá hèn mọn!

Sư nói:

- Nên biết có cái chẳng hèn mọn.

Qui Sơn nói:

- Như thế tức có mặt trăng thứ hai.

Sư dựng cây chổi lên nói:

- Cái này là mặt trăng thứ mấy?

Qui Sơn cúi đầu mà đi.

Huyền Sa nghe thế, nói:

- Chính là mặt trăng thứ hai.

等閑平地掃塵埃
須還知有肯相陪
悲風皓月猿啼急
窮子離家甚日回

Niêm rằng:

Chỗ Vân Nham dựng cán chổi, Qui Sơn ứ miệng nói chẳng ra. Huyền Sa vẫn còn chẳng buông đi. Kiểm điểm lại, Qui Sơn may mắn vô sự, lại nổi dính bụi bặm. Cuối cùng bị ông ta đớp một cái, suốt kiếp ló đầu chẳng đặng.

*Nhàn hạ đất bằng quét bụi bặm
Phải nên biết có chịu tương bồi
Gió buồn trăng sáng vượn kêu gáp
Cùng tử xa nhà ngày nào về.*
Đẳng nhàn bình địa tảo trần ai
Tu hoàn tri hữu khảng tương bồi
Bì phong hạo nguyệt viên đề cấp
Cùng tử ly gia thậm nhật hồi?

Hòa thượng Đạo Ngô ở Quan Nam, Tương Châu. Ban đầu qua ruộng làng nghe người lên đồng xưng Nhạc thần nói: “Biết thần chăng?” Sư bỗng nhiên tỉnh ngộ. Sau tham vấn với thiền sư Thường được ấn khả chỗ hiểu, lại đến Đức Sơn, pháp vị càng thêm.

Có lúc Sư nói: Đánh trống Quan Nam, xướng bài ca Đức Sơn.

Cử:

Hòa thượng Đạo Ngô ở Quan Nam

Có lúc cầm kiếm gỗ đặt ngang trên vai mà múa. Tăng hỏi:

- Kiếm trong tay lấy ở đâu?

Sư ném kiếm xuống đất. Tăng lại đặt vào tay Sư. Sư nói:

- Chỗ nào được?

Tăng không đáp được. Sư nói:

- Để cho ông ba ngày, hãy nói lấy một lời.

Tăng cũng không đáp được. Sư tự đáp thế, đặt kiếm trên vai múa nói:

- Như thế mới được.

關南老婆橫木劍
不露鋒鋦大靈驗
擲下威光絕見聞
豐城獨卓無餘欠

Niêm rằng:

Đạo Ngô một mình trôi trên thuyền lẻ,
rủ sợi nhợ ngàn thước, dạo khắp biển sông,
hiếm vật nuốt câu. Hốt nhiên dây động,
tưởng là cá lớn vùng vẫy, kịp lúc ra tay nắm
lấy, lại là một con tôm giỡn nước. Phí nhọc
dụng tâm thần.

*Lão bà Quan Nam đưa ngang kiếm gõ
Chẳng lòi mũi nhọn rất ư linh nghiệm
Ném xuống uy quang dứt hẳn thấy nghe
Phong thành cao vút không dư thiếu!
Ôi chao!*

Quan Nam lão bà hoành mộc kiếm
Bất lộ phong mang đại linh nghiệm
Trịch hạ uy quang tuyệt kiến văn
Phong thành độc trác vô dư khiếm
Di!

Cử:

Đại phu Lục Hoàn

Hỏi Nam Tuyên rằng:

- Người xưa nuôi một con ngỗng trong bình. Ngỗng từ từ lớn lên. Ra khỏi bình chẳng được. Như nay chẳng được làm hư bình, chẳng được làm hoại ngỗng, thì làm thế nào?

Nam Tuyên gọi:

- Đại phu!

Lục Hoàn đáp:

- Dạ!

Nam Tuyên nói:

- Ra rồi!

標宗立法大瞞人
意氣彌陀局局親
黑白不分難下手
放過一著大驚神

Niêm rằng:

Cuối cùng ra chẳng được. Đại phu Lục Hoàn, một đời chỉ tham cứu câu “ra khỏi bình chẳng được” của cổ nhân. Nam Tuyền khéo được cái thể “chẳng hoại bình – ngỗng”. Do đó một tiếng nhỏ thẳng, mê ngộ bình đẳng, thấu cổ xuyên kim, là bậc tông tượng chân chánh. Thử hỏi tham phương: “Ra hay chưa? Mau mau tương ứng mới được”.

*Nêu tông lập pháp thật lừa người
Ý khí Di-đà cuộc cuộc thân
Đen trắng chẳng phân khó hạ thủ
Bỏ qua một chuyển thất kinh hồn.*

Tiêu tông lập pháp đại man nhân
Ý khí Di Đà cục cục thân
Hắc bạch bất phân nan hạ thủ
Phóng quá nhất trước đại kinh thần.

心藏智寶少知音
全機付與水龍吟
忽然撞著無相似
誰解光和活死人

Cử:

Thiền sư Lâm Tế Nghĩa Huyền

Hoàng Bá một hôm, bảo cả chúng cuộc vườn. Hoàng Bá đến sau. Sư đến hỏi thăm, chống cuộc mà đứng. Hoàng Bá nói:

- Mệt rồi sao?

Sư nói:

- Mới cuộc đất mà mệt nỗi gì?

Hoàng Bá giơ gậy lên đánh. Lâm Tế tiếp được gậy đẩy ngã Hoàng Bá. Hoàng Bá gọi:

- Duy-na! Duy-na! Lại đỡ ta dậy!

Duy-na đỡ dậy nói:

- Hòa thượng đâu nên tha gã phong điên này.

Hoàng Bá lại đánh Duy-na. Sư cuộc đất nói:

- Các nơi người ta hỏa thiêu, ta ở đây chôn sống.

Niêm rắng:

Bậc tác gia gặp nhau. Như đối mặt
đáp người. Người đạt bày cơ. Mũi tên nhọn
chống nhau. Đạo khắp mười phương, lại
không ảnh tượng. Một mắt pháp giới, chẳng
rơi vào có không. Há giống chó săn theo
mùi thịt, chó điên đuổi cục đất. Tìm lời dính
câu, ngược với tánh giác lao nhọc một đời,
uống tên con nhà thiền, vô ích cho mình và
người. Lại như sư Lâm Tế Nghĩa Huyền
gặp Hoàng Bá phổ thỉnh, hiện bày tiêu chỉ,
trí dùng không thấy, tự nhiên rỗng rang,
sáng suốt diệu huyền khác thường. Duy-na
hưởng trong mộng ăn gậy. Lâm Tế ở biển
trí chôn người. Phổ Am muốn đánh Hoàng
Bá vì ép người lành thành giặc, khinh nhau.
Như nay muốn biết người này, phải cần
trước lộ con người.

*Tâm chứa báu trí thiếu tri âm
Toàn cơ giao cho thủy long ngâm
Hốt nhiên khua nhằm không tương tự
Ai hiểu người đem ánh sáng hòa với sóng chết.*

Tâm tàng trí bảo thiếu tri âm
Toàn cơ phó dữ thủy long ngâm
Hốt nhiên tràn trước vô tương tự
Thùy giải quang hòa hoạt tử nhân.

爭免被佗籠
死中若不活
咲哭是誰同
風雲融萬象
非言意已通
未展機先合
德山獨眼龍
三聖戴角虎

Cử:

Thiền sư Tam Thánh Huệ Nhiên

Sư đến Đức Sơn, vừa trải tọa cụ, Đức Sơn nói:

- Chớ trải cái khăn bẩn. Trong đây không có cơm dư.

Sư nói:

- Dù có cũng không chỗ để chứa.

Đức Sơn lấy gậy đánh Sư. Sư đỡ gậy, đẩy lại Đức Sơn lên đến giường thiền. Đức Sơn cười to. Sư khóc “trời xanh” mà đi.

Niềm rằng:

Lão già Đức Sơn, rốt cuộc chẳng làm gì được một gã Tam Thánh. Tam Thánh lại đẩy té Đức Sơn, chẳng ngồi dậy được. Phổ Am thì nói rằng:

- Trời xanh! Trời xanh! Lại bọn các ông, làm sao thương lượng. Hừ! Bỏ qua một nước cờ!

*Tam Thánh cọp mang sừng
Đức Sơn rỗng một mắt
Chưa trải, cơ hợp trước
Không nói, ý đã thông
Gió mây dung vạn tượng
Khóc cười người nào đồng
Trong chết nếu chẳng sống
Đâu khỏi bị vào lồng.*

Tam Thánh đái giác hồ
Đức Sơn độc nhãn long
Vị triển cơ tiên hợp
Phi ngôn ý dĩ thông
Phong vân dung vạn tượng
Tiếu khốc thị thù đồng
Tử trung nhược bất hoạt
Tranh miễn bị tha lung.



察明表重驗虛無
不久堪為唱導師
不覺驚動生滅相
臨時撮略顯精粗

Cử:

Thiền sư Hưng Hóa Tôn Tương

Sư bảo Duy-na Khắc Tân rằng:

- Ông chẳng bao lâu sẽ làm vị thầy đề
xướng mỗi đạo.

Khắc Tân nói:

- Con chẳng vào bảo xã của thầy.

Sư nói:

- Hội rồi chẳng vào hay chẳng hội mà
chẳng vào?

Khắc Tân nói:

- Không dính dáng.

Sư bèn đánh. Rồi bảo chúng rằng:

- Duy-na Khắc Tân, pháp chiến chẳng
thắng, khiến bỏ y bát, phạt năm râu tiền.
Bày dọn cơm mà đuổi ra khỏi viện.

Niêm rằng:

Đất bằng nổi đồng đất. Hãy bỏ qua Hưng Hóa. Vì sao Duy-na Khắc Tân lại hưởng trong núi tuyết lớn mà gặp lửa độc như thế? Nếu đoán một đoạn công án này chẳng ra, chưa phải là tông sư. Hốt nhiên cột cái ở Đông Lãnh nói:

- Ta lại biết đoán. Khắc Tân khó đỡ. Người đuổi ra khỏi viện, phạm lỗi tà trời. Người sanh tâm thọ cơm, sanh vào địa ngục.

*Soi xét biểu trọng nghiệm hư vô
Chẳng lâu kham làm thầy hướng đạo
Chẳng dè kinh động tướng sanh diệt
Gặp thời tóm lược hiển tinh thô.*

Sát minh biểu trọng nghiệm hư vô
Bất cử kham vi xướng đạo sư
Bất giác kinh động sanh diệt tướng
Lâm thời toát lược hiển tinh thô.



Cử:

Sam Dương am chủ

Có tăng đến tham. Sư hỏi:

- Ai?

Đáp:

- Am chủ Sam Dương.

Sư nói:

- Là ta.

Tăng liền hét. Sư hư hư. Tăng nói:

- Vẫn cần có gậy.

Sư liền đánh. Tăng hỏi:

- Am chủ được đạo lý gì mà sau lại ở núi này?

Sư nói:

- Cũng muốn nói nguyên do, lại sợ gặp người kiểm điểm.

Tăng nói:

- Lại đâu khỏi được.

Sư bèn hét. Tăng nói:

- Đúng thế.

Sư bèn đánh. Tăng này cười to mà ra. Sư nói:

- Thua to! Thua to!

雲無蹤兮雨無跡事

理綿綿有何極

賣金須是買金人

這裏若真不相識

Niêm rằng:

Khắp nơi khám biện, chưa cử đã biết rồi.

Người không lỗ mũi, nhọc nhằn lui tới.
Ta nói: Am chủ cùng lão tăng, cộng lại
được một con mắt, dòm toàn chẳng thấy.
Cộng thành một cái lỗ mũi, lại chẳng biết
mùi, chưa khỏi cười to thua to. Người đủ
mắt, hoàn tất được chẳng? Giây lát nói:
“Chép”.

*Mây không dấu hê mưa không vết
Sự lý giảng giảng có hết đâu
Bán vàng phải là người vàng nó
Trong đây nếu thật, chẳng biết nhau.
Vân vô tung hê vũ vô tích
Sự lý miên miên hữu hà cực
Mại kim tu thị mãi kim nhân
Giá lý nhực chân bất tương thức.*

Cử:

Thiền sư Thanh Phong Sở
tham phỏng Bạch Thủy

Bạch Thủy hỏi:

- Lạc Phổ có một đường “sinh cơ” phải không?

Sư nói:

- Phải.

Bạch Thủy nói:

- Dừng con đường sống lại. Hương trên đường chín đến.

Sư nói:

- Trên con đường sống người chết vô số. Trên đường chín chẳng chứa người sống.

Bạch Thủy nói:

- Đây là của Lạc Phổ. Còn ông thế nào?

Sư nói:

- Chẳng những Lạc Phổ, Giáp Sơn cũng chẳng làm gì được.

Bạch Thủy nói:

- Giáp Sơn vì sao chẳng làm gì được?

Sư nói:

- Chẳng thấy nói “Sanh cơ nhất lộ!”

樂普大深奧
青白未萌前
迷悟俱不到
生熟路不通
白水常浩浩
青峰年年青
生機不見道
見道不生機

Niên rằng:

Thanh Phong may tự đặc biệt tôn quý,
xanh xanh biếc biếc, chẳng nên khêu động,
một ngôi sao khuê, thiêu được xích-bác-
thích-đát. Thăng đến như nay cũng không
dính mắc.

*Thấy đạo chẳng cơ sống
Cơ sống chẳng thấy đạo
Thanh Phong năm năm xanh
Bạch thủy thường mông mênh
Đường sống chín chẳng rành
Mê ngộ đều chẳng đến
Xanh trắng trước khi nảy mầm
Lạc Phổ thật thâm áo!
Chao ôi!*

Kiến đạo bất sanh cơ
Sanh cơ bất kiến đạo
Thanh Phong niên niên thanh
Bạch thủy thường hạo hạo
Sanh thực lộ bất thông
Mê ngộ câu bất đáo
Thanh bạch vị manh tiền
Lạc Phổ đại thâm áo!
Đốt!



觀面相呈也大奇
更無分別與遲疑
自從收得非離合
豈可虛明放過伊
精金百鍊方為貴
脫體靈明絕見知

Cử:

Thiền sư Hưng Hóa Tôn Tương

Hoàng đế Trang Tông một hôm bảo Sư rằng:

- Trẫm thân được nước Đại Lương, có được một viên minh châu vô giá, chưa có người định giá.

Sư nói:

- Xin bệ hạ cho coi châu.

Hoàng đế lấy tay cởi khăn bịt đầu cột xuống chân. Sư nói:

- Báu của quân vương, ai dám trả giá.

Niêm rằng:

Vua tốt đạt gốc. Trình cái thấy vô môn. Bạc tông sư lạnh lợi, hiếm gặp tác giả. Và cái lạnh lợi của họ. Trong đây gặp nhau chẳng nêu ra, cử ý liền biết có. Hoàng đế Trang Tông, phóng một đường tơ, Hưng Hóa điện chớp lập lò, khí gấp giết người. Mở rộng ra ai hiểu. Kiểm điểm kỹ càng lại, Hưng Hóa tươi rớt quá đáng. Cần phải trắng đen cho rõ ràng, mới nên như thế.

*Đối mặt trình nhau cũng rất kỳ
Lại không phân biệt với trì nghi
Từ khi thu được phi ly - hợp
Há nên sáng rộng bỏ qua y
Vàng ròng trăm luyện mới là quý
Thoát thể linh minh dứt thấy hay.*

Địch diện tương trình đã đại kỳ
Cánh vô phân biệt dữ trì nghi
Tự từng thu đắc phi ly hợp
Khởi khả hư minh phóng quá y
Tinh kim bách luyện phương vi quý
Thoát thể linh minh tuyệt kiến tri.



Cử:

Thiền sư Thạch Đầu Hy Thiên

Hỏi tăng mới đến:

- Ở đâu đến?

Tăng thưa:

- Từ Giang Tây đến.

Sư nói:

- Gặp Mã đại sư chẳng?

Tăng nói:

- Gặp.

Sư bèn chỉ một khúc củi nói:

- Mã đại sư sao giống cái này?

Tăng không đáp được, trở về kể lại Mã đại sư. Mã Tổ nói:

- Ông thấy khúc củi lớn nhỏ?

Tăng nói:

- Vật lượng lớn.

Mã Tổ nói:

- Ông thật có sức.

Tăng nói:

- Sao vậy?

Mã Tổ nói:

- Ông từ Nam Nhạc vác một khúc củi đến đây, há chẳng phải là có sức?

妙指閑柴意馬師
失之千里費工夫
佛法不是這道理
拙用金毛作野狐

Niêm rằng:

Vị tăng này đáng ăn gậy của Thạch Đầu. Vì sao thế? Chỗ đến chẳng rõ ràng. Do đó thấy Mã đại sư cùng với củi thành tướng. Nhờ được Mã đại sư vì từ bi phóng một đường ánh sáng rót vào miệng đầu lâu. Đầu lâu cũng phóng một đường thần quang, bắn vào thân Mã đại sư. Dọa được Phổ Am chẳng dám ló ra. Tháp Thạch Đầu đất chẳng nổi. Chỉ mượn lá trúc chạm vào nhau thành tiếng búng tay. Than rằng: Thương thay người xưa nay, mấy người biết được ân lực.

*Diệu chỉ củi thừa ý Mã Sư
Mất đi ngàn dặm uổng công phu
Phật pháp chẳng phải đạo lý này
Dùng vụng sư tử thành cáo rình.*

Diệu chỉ nhàn sài ý Mã Sư
Thất chi thiên lý phí công phu
Phật pháp bất thị giá đạo lý
Chuyết dụng kim mao tác dã hồ.

Thiền sư Đôn Hà Thiên Nhiên (739-824), người Đàng Châu, Hà Nam. Sư nổi pháp Hy Thiên Thạch Đầu.

Ngữ lục ghi lại nhiều cuộc nói chuyện giữa Sư và Quốc sư Huệ Trung, cư sĩ Bàng Uẩn...

Sư nổi danh với công án "Đôn Hà Thiêu Phật". Sư có làm bài Ngọa Châu ngâm còn lưu truyền.

Cử:

Thiền sư Đôn Hà Thiên Nhiên

Gặp Quốc sư Trung, liền trải tọa cụ.

Quốc sư nói:

- Chẳng xài! Chẳng xài!

Sư bước lui. Quốc sư nói:

- Đúng thế! Đúng thế!

Sư lại bước tới trước. Quốc sư nói:

- Chẳng phải! Chẳng phải!

Sư đi nhiều quanh Quốc sư một vòng rồi ra. Quốc sư nói:

- Cách đời thánh đã xa, ba mươi năm sau, chẳng gặp gã này. Cũng lại khó được.

口說難窮意普通
世間希有義和同
三春萬卉皆含笑
三三三三三三三三

Niêm rằng:

Đơn Hà dũa, Quốc sư mài. Hai con
rồng giỡn chơi. Vọt dậy sóng lớn. Nếu
không có đại thần chủ biển. Người khác
chẳng biết làm sao!

*Miệng nói chẳng cùng ý thông khắp
Thế gian hiếm có nghĩa hòa đồng
Ba xuân muôn cỏ đều hàm tiếu
Trang điểm muôn hoa chỉ một cơn (gió).*

Khẩu thuyết nan cùng ý phổ thông
Thế gian hy hữu nghĩa hòa đồng
Tam xuân vạn hủy giai hàm tiếu
Trang điểm phồn hoa chỉ nhất phong.

Thiền sư Dược Sơn Duy Nghiễm (751-834), nổi pháp Thạch Đầu Hy Thiên.

Thứ sử Lý Tường ở Lãng Châu nhiều phen mời thỉnh mà Sư không đi. Sau khi đích thân lên núi yết kiến Sư, ông trình một bài kệ: “Ta tìm hỏi đạo không lời khác. Mây ở trời xanh, nước tại bình”.

Cử:

Thiền sư Dược Sơn Duy Nghiễm

Tăng hỏi:

- Học nhân định về quê thì thế nào?

Sư nói:

- Cha mẹ ông khắp thân rửa nát, nằm trong rừng gai góc. Ông về chỗ nào?

Tăng nói:

- Như thế thì chẳng về.

Sư nói:

- Ông phải về đi. Ông nếu về quê. Ta chỉ ông một phương pháp “hưu lương” (không cần lương thực).

Tăng nói:

- Xin thỉnh.

Sư nói:

- Hai thời thượng đường, chẳng nên cần nhằm một hạt gạo.

提輪放線知深淺
把火燒山預辨宜
莫道逢場閑作戲
直須對病設良醫

Niêm rằng:

Ông tăng này đã là dựa rào mò vách,
lại bị Dưọc Sơn đẩy xuống hố sâu. Tăng
này trì lại chẳng phóng xuống. Chưa khỏi
nhất thời kéo bùn dẫn nước. “Hư lương”
rốt sau, lộng khéo thành vụng. Phổ Am
dựng tấm vải lông lên nói: Hồng! Hồng!

*Đưa vòng phóng đường biết cạn sâu
Lấy lửa đốt núi định biện tiện nghi
Chớ nói gặp trường đùa giỡn bậy
Phải nên đối bệnh đặt thuốc hay.*

Đề luân phóng tuyến tri thâm thiển
Bả hỏa thiêu sơn dự biện nghi
Mạc đạo phùng trường nhàn tác hí
Trực tu đối bịnh thiết lương y.

Cử:

Hòa thượng Hoa Đình Thuyền Tử

Hòa thượng Thiện Hội đến lễ bái hỏi
đạo. Sư hỏi rằng:

- Tọa chủ trụ chùa nào?

Thiện Hội thưa:

- Chùa tức chẳng trụ. Trụ tức chẳng
giống.

Sư nói:

- Không giống vậy giống cái gì?

Thiện hội nói:

- Trước mắt chẳng tương tự.

- Chỗ nào học được mà đến đây?

Hội thưa:

- Chẳng phải chỗ đến của tai mắt.

Sư cười nói:

- Một câu hợp đầu ngữ, muôn kiếp cọc
cột lừa. Rủ sợi tơ ngàn thước, ý tại đầm sâu.

Lìa lưỡi câu ba tấc. Nói mau! Nói mau!

Thiện Hội định mở miệng. Sư liền lấy
chèo, khua rớt vào trong nước.

孤舟不繫弄華亭

無限風光意氣清

善會不干於耳目

豈容聲色付元靈

Niêm rằng:

Gió đi mưa đến. Thầy trò gặp nhau,
chẳng phạm khói bụi, tự nhiên khế hợp.
Nếu không có Thuyền Tử chịu đưa, Thiện
Hội chẳng qua được. Chẳng được Thiện Hội,
cũng thành cô phụ Hoa Đình.

*Thuyền lẻ chẳng cột đũa Hoa Đình
Vô hạn phong quang ý khí trong
Thiện Hội chẳng liên quan tai mắt
Há giao thanh sắc cho nguyên linh.*

Cô chu bất hệ lộng Hoa Đình
Vô hạn phong quang ý khí thanh
Thiện Hội bất can ư nhĩ mục
Khởi dung thanh sắc phó nguyên linh.

沒眼休談見藥山免
將明暗警盲參
特牛生子猶為易
石女生兒豈似凡
孤明獨朗光無二
只恐癡猿攪碧潭

Cử:

Thiền sư Dược Sơn
Duy Nghiễm

Tham vấn buổi tối chẳng đốt đèn. Sư dạy
rằng:

- Ta có một câu, đợi trâu đẻ sanh con,
sẽ nói với các ông.

Lúc đó có một tăng nói:

- Trâu đẻ sanh con rồi, sao lại chẳng
nói?

Sư nói:

- Thị giả cầm đèn lại đây!

Tăng này lui về chúng.

Vân Nham sau kể lại Động Sơn. Động
Sơn nói:

- Tăng này hội rồi, chỉ là chẳng chịu lễ
bái.

Niệm rằng:

Đi đứng và ngồi nằm. Mặt trời, mặt trăng cùng ánh đèn. Thế gian và xuất thế gian. Người ngộ chẳng quan hệ đến. Phổ Am thì chẳng thế. Ta có một câu: “Như được gái đá sanh con, sẽ nói với ông”, khiến tăng này cùng người khắp đại địa mở miệng nói chẳng được. Đáng tiếc Dục Sơn, bỏ qua ông tăng này. Vân Nham lại hao hơi. Động Sơn phà hơi trắng ngôn ngữ ứng tam-muội. Hiếm bạn đồng tham. Các nơi hãy nói tham người nào? Ôi! Cõi nước vi trần, đều ra chẳng được.

*Không mất thời bàn gặp Dục Sơn
Khởi đem sáng tối răn mù tham
Trâu đục sanh con còn là dễ
Gái đá sanh con há giống phàm
Lẻ loi sáng chói quang không khác
Chỉ sợ khỉ ngu khuấy đầm xanh.*

Một nhãn hươu đầm kiến Dục Sơn
Miễn tương minh ám cảnh manh tham
Đặc ngư sanh tử du vi dị
Thạch nữ sanh nhi khởi tợ phàm
Cô minh độc lãng quang vô nhị
Chỉ khủng si viên giáo bích đàm.

古錐無做作
所說但隨宜
應當如是見
妙在一毫釐
微塵佛國土
知心用不非
信地無閑處

Cử:

Sa-di Cao

Sa-di Cao trụ am rồi, giữa cơn mưa đến thăm Dược Sơn.

Dược Sơn nói:

- Ông đến rồi!

Sư nói:

- Vâng!

Dược Sơn:

- Ướt muốn chết!

Sư nói:

- Chẳng đánh cái trống sáo.

Vân Nham nói:

- Da cũng không, đánh cái trống gì?

Đạo Ngô nói:

- Trống cũng không, đánh cái da gì?

Dược Sơn nói:

- Hôm nay một buổi hòa nhạc thật hay.

Niêm rằng:

Suối nhỏ trở về biển, biển nhận mà há có hai nguồn. Trò ngộ gần thầy, thầy hứa cho mà ý không lý khác. Nếu đến trong đây, ngay cả mười phương chư Phật. Đâu lại buông ra nữa. Lịch Đại Tổ Sư, nghiêng nát cha mẹ, họ hàng. Chỗ đến há còn hàm thức. Do đó cổ nhân nói: Chẳng hoại giả danh mà bàn thực tướng. Huyền Sa nói:

- Chỗ dùng chẳng đổi cơ. Ngoài tâm không pháp khác. Tuy nhiên như thế. Chẳng ngại đánh trống, gảy tù bà. Trả lại ông ta một nhà hội. Các ông hãy nói: Được Sơn, Sa-di Cao, Vân Nham, Đạo Ngô nay ở chỗ nào? Nêu cao Bát-nhã.

<i>Tín địa không chỗ nhàn</i>	Tín địa vô nhàn xứ
<i>Biết tâm dụng chẳng không</i>	Tri tâm dụng bất phi
<i>Cõi Phật như cát bụi</i>	Vi trần Phật quốc độ
<i>Diệu tại một mảy lông</i>	Diệu tại nhất hào ly
<i>Phải nên như thế thấy</i>	Ứng đương như thị kiến
<i>Chỗ nói chỉ tùy nghi</i>	Sở thuyết đãn tùy nghi
<i>Chùy xua không tạo tác</i>	Cổ chùy vô tổ tác
<i>Đối đem thổi vải lông.</i>	Mạn bả bố mao xuy.

青天白日常相應
眼明方曉獼猴鏡
自從曠劫不揩磨
知音謾舉無生令

Cử:

Hòa thượng Thiện Đạo

ở thất đá

Một hôm Sư cùng Ngưỡng Sơn ngắm trăng. Ngưỡng Sơn hỏi rằng:

- Trăng này lúc khuyết, tướng tròn của nó đi đâu? Lúc tròn, tướng khuyết đi chỗ nào?

Sư nói:

- Lúc khuyết, tướng tròn ẩn. Lúc tròn còn tướng khuyết.

Vân Nham nói:

- Lúc khuyết còn tướng tròn. Lúc tròn không tướng khuyết.

Đạo Ngô nói:

- Lúc khuyết cũng chẳng khuyết. Tướng tròn cũng chẳng tròn.

Niêm rằng:

Thạch Thất một đêm cùng Ngưỡng Sơn nói mớ. Kinh động Vân Nham, Đạo Ngô vô cố trời sáng mà làm giặc. Chẳng chịu nhận giặc. Nếu lại chẳng phải. Phổ Am trong đây, thực khó khám phá. Phổ Am khéo khéo hướng đêm ba mươi. Cùng lão già Thích-ca và ba đời chư Phật ngắm trăng, dám hỏi: “Sơn hà đại địa, sắc không sáng tối, vầng trăng này, nay ở chỗ nào?” Lại có người dám ló đầu ra, đáp được lão tăng, một câu nửa câu, liền dạy ông ta khắp thân rửa nát, rơi hăm lạc hố, chẳng cho lưu lại một tơ tóc.

*Ban ngày ban mặt thường tương ứng
Mắt sáng mới rõ kính di hầu
Từ khoáng kiếp chẳng hề chùi rửa
Tri âm cử đối lịnh vô sanh.*

Thanh thiên bạch nhật thường tương ứng
Nhãn minh phương hiểu di hầu cảnh
Tự từng khoáng kiếp bất giai ma
Tri âm man cử vô sanh lịnh.

Thiền sư Đức Sơn Tuyên Giám (780-865), Sư thường giảng Kim Cang nên người đương thời gọi Sư là Chu Kim Cang.

Sau khi nói pháp Sùng Tín Long Đàm, Sư rất nhiệt tình trong sự chỉ dạy, ngữ lục còn ghi lại lời Sư rất nhiều. Sư thường nói: "Các ông chớ cuồng! Khuyến các ông không gì hơn thôi hết đi, vô sự đi..."

Cử:

Thiền sư Đức Sơn Tuyên Giám

Sư đến Qui Sơn. Từ phía tây pháp đường đi qua phía đông. Nhìn lại phương trượng. Qui Sơn chẳng nói. Sư nói:

- Không có! Không có!

Sư ra đến trước tăng đường, bèn nói:

- Tuy nhiên như thế, chẳng được vội vàng.

Bèn đẩy đủ oai nghi lên tham vấn. Vừa vào cửa, đưa tọa cụ lên, gọi:

- Hòa thượng!

Qui Sơn định lấy phát tử. Sư hét rồi phát tay áo mà đi.

難信難聞獨眼龍
布雲施雨覓無蹤
却被普賢穿却鼻
如金眾信永無窮

Niêm rằng:

Sư tử ra khỏi hang, quần thú hoảng sợ.
Cọp lớn chiếm núi, dã can khó thoát. Chợt
gặp người hàng long phục hổ là Văn Thù
Phổ Hiền, mang lông đội sừng. Hãy nép
một bên, một mắt không đầu gối ấn không.
Chính lúc như thế. Qui Sơn, Đức Sơn chung
một lỗ mũi. Do đó người hành khước các
nơi, người không mắt chẳng chịu tin. Lại
chịu tin Phổ Am chăng? Tự nói: Gã đùa
bóng này! Rất khó tin! Rất khó tin!

*Khó tin khó nghe rông một mắt
Bủa mây rưới mưa tìm chẳng thấy
Lại bị Phổ Hiền lỗ mũi xâu
Như nay người tin trọn chẳng hết.*

Nan tín nan văn độc nhãn long
Bố vân thí vũ mịch vô tung
Khước bị Phổ Hiền xuyên khước tử
Như kim chúng tín vĩnh vô cùng.

法門非出入
只道無兩般
左處曼曼地
畢竟是誰行
夢游觀玉境
三昧號無諍
萬里艸不生

Cử:

Thiền sư Động Sơn
Lương Giới

Dạy chúng rằng:

- Huynh đệ đầu thu cuối hạ, hoặc đi đông, đi tây. Phải hướng vào chỗ vạ dậm không tác cỏ mà đi mới được.

Lại nói:

- Chỉ như chỗ vạ dậm không tác cỏ, lại làm sao đi?

Quay nhìn chúng nói:

- Muốn biết việc này, phải trên cây khô sanh hoa, mới cùng nó hợp.

Thạch Sương nghe được, nói:

- Ra khỏi cửa liền là cỏ.

Sau Minh An nói:

- Cho dù không ra khỏi cửa, cũng là cỏ mịt mù.

Niêm rằng:

Động Sơn phà hơi lành mạnh, hết sức vì người. Chưa khỏi hương đầu mũi cày nuốt sắt. Thạch Sương thì đại hàn sanh, theo Sư trên băng thêm lạnh. Chỉ được Minh An là tôn quý, hơn được một chút nhưng lại hòa tranh lẫn cở. Phổ Am cẩn thận xem lại, chẳng được một người lành lợi. Bèn đưa trụ tượng lên nói:

- Nếu chẳng được cái này, trọn chẳng lành lợi.

Ném trụ tượng xuống. Im lặng giây lâu nói:

- Hội chẳng?

<i>Vạn dẫm cỏ chẳng sanh</i>	Vạn lý thảo bất sanh
<i>Tam-muội gọi vô tranh</i>	Tam muội hiệu vô tranh
<i>Mộng du xem cảnh ngọc</i>	Mộng du quán ngọc cảnh
<i>Rốt cuộc người nào đi</i>	Tất cánh thị thù hành
<i>Tại chỗ cỏ đầy đất</i>	Tại xứ man man địa
<i>Chỉ nói không hai thứ</i>	Chỉ đạo vô lưỡng ban
<i>Pháp môn không vào ra</i>	Pháp môn phi xuất nhập
<i>Người học chớ mập mờ.</i>	Học giả mạc man han.

Cử:

Thiên sư Tiệm Nguyên Trọng Hưng

Một hôm theo Đạo Ngô viếng đám ma.
Sư lấy tay vỗ quan tài nói:

- Sống ư! Chết ư!

Đạo Ngô nói:

- Sống cũng chẳng nói, chết cũng chẳng
nói.

Sư nói:

- Vì sao chẳng nói?

Đạo Ngô nói:

- Chẳng nói, chẳng nói.

Đi điếu xong, cùng trở về. Giữa đường

Sư nói:

- Hòa thượng hôm nay phải nói cho
Trọng Hưng hay. Nếu lại chẳng nói thì con
sẽ đánh.

Đạo Ngô nói:

- Đánh cứ việc đánh. Sống cũng không
nói, chết cũng không nói.

Sư bèn đánh Đạo Ngô vài đấm. Rồi đến
Thạch Sương nêu lại câu hỏi trước. Thạch
Sương nói:

- Ông chẳng thấy Đạo Ngô nói: “Sống
cũng không nói, chết cũng không nói”.

Sư bèn đại ngộ.

帶識髑髏撥死屍
箇中許道實難為
任渠碎我骨消散
終須不賺釋迦兒

Niêm rằng:

Tiêm Nguyên trong mộng hỏi chuyện sống chết. Đạo Ngô giữa ban ngày mà bị quỷ đánh. May gặp Thạch Sương liền vội vàng gọi tỉnh.

*Đầu lâu mang thức bới thầy ma
Trong đó chịu nói thực khó làm
Mặc hấn đập ta xương nát bét
Trợn nên chẳng dối con Thích-ca.*

Đời thức độc lâu bát tử thi
Cá trung hứa đạo thực nan vi
Nhậm cừ toái ngã cốt tiêu tán
Chung tu bất trảm Thích-ca nhi.

令導禪和翠微峯
鐵壁銅墻路不同
遙指雙林是歸處
至今猶尚鬼籠通

Cử:

Thiền sư Thanh Bình
Linh Đạo

Sư hỏi Thúy Vi:

- Thế nào là ý Tổ sư từ Tây sang?

Thúy Vi đáp:

- Đợi không có người sẽ nói với ông.

Sư im lặng một lát rồi nói:

- Không có người rồi, xin Hòa thượng nói.

Thúy Vi xuống giường thiền, dẫn Sư vào vườn trúc. Sư nói:

- Không có người, xin Hòa thượng nói.

Thúy Vi chỉ trúc nói:

- Cây này dài như thế. Cây đó ngắn như thế.

Niêm rằng:

Thanh Bình vốn tự thường vui, chẳng
chịu để tâm yên. Nhân hỏi mà quên lọt vào
rừng tre, lại phân dài ngắn. Phán rằng:

*Thúy Vi chỉ trúc dạy Thanh Bình
Thử hỏi linh đơn thành, chẳng thành?
Nếu đem thanh sắc nương tông tượng
Suối kiếp tham huyền chẳng đến bờ.*

Thúy Vi chỉ trúc thị Thanh Bình
Thí vấn linh đơn thành vị thành
Nhược tương thanh sắc y tông tượng
Kiếp tận tham huyền bất kế tân.

Phổ Am thì chẳng thế. Nếu có người
hỏi ý Tây lai, dựng ngón tay lên, im lặng
rồi nói:

- Hội chẳng? Nếu cũng hội được, chỉ
như thế. Nếu cũng chẳng hội, lại khỏi dạy
hấn lên núi vào nước.

*Thiền sư Linh Đạo đỉnh Thúy Vi
Vách sắt tường đồng, đường chẳng đồng
Xa chỉ song lâm là chỗ đến
Tới nay hãy còn quý rỗng thông.*

Linh Đạo thiền hòa Thúy Vi phong
Thiết bích tường đồng lộ bất đồng
Điều chỉ song lâm thị quy xứ
Chí kim du thượng quý long thông.

古人投子續宗枝
相逢作者便呈機
含光知有菴中主
提起油瓶應不疑

Cử:

Thiền sư Đầu Tử Đại Đồng

Gặp Triệu Châu ở giữa đường, Triệu Châu hỏi:

- Chẳng phải là sơn chủ Đầu Tử đó ư?

Sư nói:

- Cho xin một đồng tiền trà muối.

Triệu Châu đến trước vào am ngồi. Sư lát sau bưng một bình dầu về. Triệu Châu nói:

- Lâu nghe Đầu Tử, đến nơi chỉ thấy ông bán dầu.

Sư nói:

- Ông chỉ thấy ông bán dầu thì chẳng thấy Đầu Tử.

Triệu Châu nói:

- Thế nào là Đầu Tử?

Sư đưa bình dầu lên nói:

- Dầu! Dầu!

Niêm rằng:

Đầu Tử chẳng nên dễ dàng bỏ qua Triệu Châu, đến nỗi khiến Triệu Châu mổ tim ngồi bỏ tất cả Thánh phàm. Kịp lúc Đầu Tử trở về, còn không chỗ dấu mình, đặt chân, lại nói cái gì “dầu”. Nếu khiến Phổ Am lúc đó giữa đường tình cờ gặp gỡ, một trường thua thiệt chẳng nhỏ. Nay chỉ dám hỏi các ông:

- Lại thấy Đầu Tử chẳng?

Im lặng giây lát, lặng nhìn hai bên nói:

- Chỉ hoa này, mười tám khó hơn.

*Người xưa Đầu Tử tiếp tông chi
Gặp nhau tác giả liền trình cơ
Ánh sáng bao trùm biết chủ am
Đưa bình dầu lên đáp chẳng ngờ.*

Cổ nhân Đầu Tử tục tông chi
Tương phùng tác giả tiện trình cơ
Hàm quang tri hữu am trung chủ
Đề khởi du bình ứng bất nghi.

未
免
區
區
若
求
言
句
全
示
真
如
道
人
到
處

Cử:

Thiền sư Thạch Sương Khánh
Chư

Sư ở chỗ Qui Sơn làm mễ đầu. Một hôm ở trong liêu sàng gạo. Qui Sơn nói:

- Vật của thí chủ chớ ném bỏ.

Sư nói:

- Chẳng ném bỏ.

Qui Sơn lượm trên đất một hạt gạo nói:

- Ông nói chẳng ném bỏ, cái này từ đâu ra đây?

Sư không đáp. Qui Sơn lại nói:

- Chớ coi thường một hạt gạo này. Trăm ngàn hạt từ một hạt này sanh.

Sư nói:

- Trăm ngàn hạt từ hạt này sanh. Chưa rõ một hạt này từ chỗ nào sanh?

Qui Sơn cười ha hả trở về phương trượng. Chiều thượng đường nói:

- Đại chúng! Trong gạo có sâu.

Niêm rằng:

Thạch Sương cùng với gạo suốt cả ngày trắng. Cật vấn té ra đáp chẳng được. Chớ khiến ném bỏ trọn khó trâu. Khởi bị tà ma ngoại đạo dọa. Hãy nói: Thạch Sương có kiến giải hay không kiến giải? Nếu có kiến giải vì sao lại không đáp? Nếu không kiến giải tại sao Qui Sơn nói chẳng được, ha hả cười to về phương trượng? Thử đoán xem! Qui Sơn nói: Trong gạo có sâu. Phổ Am nói: Trong sâu có gạo. Người không hội, mở miệng thì nghẹn họng. Người ngộ hiểu, chẳng ngại cảm mỗ. Ôi!

*Đạo nhân chỗ đến
Toàn dạy chân như
Nếu cầu ngôn cú
Chưa khỏi hẹp hòi.*

Đạo nhân đảo xứ
Toàn thị chân như
Nhược cầu ngôn cú
Vị miễn khu khu.

探宗勘辨要當人
劫火燄中攙眼睛
漸源頓入洪波裏
直至如今不見形

Cử:

Thiên sư Tiệm Nguyên Trọng Hưng

Một hôm Sư cầm cái mai (cuốc), ở trên pháp đường, đi từ đông sang tây, rồi từ tây sang đông. Thạch Sương nói:

- Làm gì vậy?

Sư nói:

- Kiếm linh cốt của tiên sư.

Thạch Sương nói:

- Sóng cả mệnh mông. Sóng bạc dậy trời. Kiếm linh cốt tiên sư cái gì?

Sư nói:

- Chính phải ra sức.

Thạch Sương nói:

- Trong đây kim găm chằng vào. Ra cái sức nào?

Sư vác cái mai lên vai rồi đi.

(Thái Nguyên Phu nói:

- Linh cốt tiên sư hãy còn.)

Niêm rằng:

Tiêm Nguyên tìm linh cốt tiên sư, chưa ra khỏi đông tây. Thạch Sương chính là ngôi bể băng tiêu. Sóng to sóng trắng. Hãy nói một loại này, đều là kiến giải của bọn tham vấn các nơi, dường như phân sai khác. Nếu trả lại Thượng tọa Thái Nguyên Phu, chẳng thêm vào bốn chữ. “Tiên sư linh” càng chẳng hiện, “cốt” lại khó tìm. Phổ Am lão nhân, đưa một cục đất nói:

- Linh cốt, linh cốt! Hoảng hoảng hốt hốt! Phu huynh! Phu huynh! Mờ mờ mịt mịt!

Lại ném cục đất xuống đất, ngoái nhìn hai bên nói:

- Lại biết chỗ rơi chằng?

*Tham tông khám biện cốt ở đương nhân
Trong ngọn lửa phùng phùng của kiếp hỏa
nhật được con người*

*Tiêm Nguyên chóng vào trong sóng lớn
Thẳng đến bây giờ chẳng thấy hình bóng.*

Tham tông khám biện yếu đương nhân
Kiếp hỏa diễm trung lộc nhân tình
Tiêm Nguyên đón nhập hồng ba lý
Trực chí như kim bất kiến hình.

Thiền sư Lương Giới (807-869), Tổ khai sáng tông Tào Động.

Sư từng tham vấn Nam Tuyền Phổ Nguyệt, Qui Sơn Linh Hựu. Sau yết kiến Vân Nham Đàm Thanh hỏi nghĩa công án “Vô tình thuyết pháp” được ấn tâm. Về sau trụ viện Phổ Lợi ở Động Sơn.

Sư xướng thuyết nghĩa “Ngũ Vị Quân Thần”. Sư có tác phẩm “Bảo Cảnh Tam Muội Ca” hiện còn lưu hành.

Cử:

Thiền sư Động Sơn Lương Giới

Hỏi Thái trưởng lão rằng:

- Có một vật trên chống trời, dưới chống đất, thường ở trong động dụng đen như sơn. Lỗi tại chỗ nào?

Thái trưởng lão đáp:

- Lỗi tại động dụng.

Sư bèn quát tháo nói:

- Ra đi!

洞山活計未全包
太老鑽龜罕辨爻
有物先天非相貌
豈干動用色相交

Niên rằng:

Động Sơn chỉ lừa được Thái trưởng lão. Nếu hỏi Phổ Am lão nhân “Có một vật, trên chống trời, dưới chống đất, thường ở trong động dụng, đen như sơn. Lỗi tại chỗ nào?” liền cho ông ta ba mươi gậy xong, lại hỏi: “Thiền sư Giới! Lúc chưa có trời đất, vật này chống cái gì? Nói mau! Nói mau!” Nếu như thế, khỏi bị ông ta hét đuổi ra.

*Kế sống của Động Sơn chưa bao toàn
Lão Thái dùi rùa hiểm biện hào
Có vật trước trời không tướng mạo
Há cùng động dụng sắc giao nhau.*

Động Sơn hoạt kế vị toàn bao
Thái lão toàn quy hãn biện hào
Hữu vật tiên thiên phi tướng mạo
Khởi can động dụng sắc tương giao.

Cử:

Thiền sư Hoàng Sơn Nguyệt Luân

Một hôm Giáp Sơn lớn tiếng hỏi rằng:

- Con người xứ nào?

Sư nói:

- Người Mân Trung.

Giáp Sơn nói:

- Lại biết lão tăng chăng?

Sư nói:

- Hòa thượng lại biết con chăng?

Giáp Sơn nói:

- Chẳng được! Ông hãy trả lão tăng tiền
giày cỏ. Sau đó lão tăng sẽ trả ông giá gạo
Giang Lăng.

Sư nói:

- Như thế thì chẳng biết Hòa thượng.
Chưa rõ giá gạo Giang Lăng thế nào?

Giáp Sơn nói:

- Con khéo hay gằm thét (tiếng sư tử).

不識是真識有心
識心徧處不求人
江陵米滿元無價
師子全威畫不成

Niêm rằng:

Hoàng Sơn Nguyệt Luân, không vật
nào chẳng chiếu. Giày cỏ Giáp Sơn, giá
thực khó trả. Như thế thì hai cái chẳng xét
biết, một cái cũng chẳng biết. Gạo Giang
Lăng bẻ gãy tiền giày cỏ. Khéo hay gằm
thét không tin tức. Quát!

*Chẳng biết là thực biết có tâm
Biết tâm khắp chỗ chẳng cầu người
Gạo đầy Giang Lăng nguyên vô giá
Toàn oai sư tử vẽ không xong.*

Bất thức thị chân thức hữu tâm
Thức tâm biến xứ bất cầu nhân
Giang Lăng mẽ mẫn nguyên vô giá
Sư tử toàn oai họa bất thành.

Thiền sư Lạc Phổ làm thị giả Lâm Tế, từng được Lâm Tế khen: Dưới cửa Lâm Tế có một mũi tên, ai dám đương đầu với mũi nhọn của nó.

Lúc sắp thị tịch, Sư hỏi đệ tử: “Nếu nói cái này phải túc trên đầu thêm đầu, nếu nói chẳng phải túc chặt đầu mà tìm kế sống”.

Chúng đệ tử đáp, Sư bảo: Chẳng đỡ nổi tông ta.

Canh ba chúng thỉnh Sư đáp thay.

Sư đáp: “Thuyền từ chẳng nổi ngoài khơi biển. Kiếm bén uống công chém ngỗng cây”.

Cử:

Thiền sư Lạc Phổ

Tăng hỏi Lạc Phổ:

- Học nhưn lúc định về quê thì thế nào?

Sư nói:

- Người mất nhà tan, con về chỗ nào?

Tăng nói:

- Như thế tức chẳng đi về.

Sư nói:

Trước sân tuyết tàn vàng nhật rã

Trong thất bụi bay khiến ai quét.

家不破兮人不亡
設機不應轉郎當
龜毛拂子呵呵笑
六月炎天好大霜

Niêm rằng:

Tăng này nghe nói nhà hư, thấy nói người mất, liền chẳng dám về quê. Phổ Am không làm gì được. Nay vì Lạc Phổ một lúc khóc đấm: “Trời xanh! Trời xanh!”

*Nhà chẳng hư hề người chẳng mất
Bày cơ chẳng hợp càng lời thôi
Phất tử lông rùa cười ha ha
Tháng sáu trời ảm nhiều sương sa.*

Gia bất phá hề nhân bất vong
Thiết cơ bất ứng chuyển lang đang
Qui mao phất tử ha ha tiếu
Lục nguyệt viêm thiên hảo đại sương.

Cử:

Thiền sư Vân Cư Đạo Ứng

Tăng hỏi:

- Lúc con linh dương bị treo sừng thì sao?

Sư nói:

- Sáu sáu ba mươi sáu.

Lại nói:

- Hội chăng?

Tăng thưa:

- Chẳng hội.

Sư nói:

- Chẳng thấy nói: Không tung tích sao?

Có tăng kể lại cho Triệu Châu.

Triệu Châu nói:

- Sư huynh Vân Cư hãy còn.

Tăng bèn hỏi:

- Lúc linh dương treo sừng thì sao?

Triệu Châu nói:

- Sáu sáu ba mươi sáu.

咬
掛角羚羊也不識
扶籬摸壁不知臊

Niêm rằng:

Vân Cư trả lời không đầu não, do đó nói: Sáu sáu ba mươi sáu. Chỗ hỏi của tăng này chẳng có nhân tình. Chưa khỏi linh dương treo sừng. Hội cùng chẳng hội hầy để đó. Nếu như tăng này hỏi Phổ Am: Lúc linh dương treo sừng thì sao? Chín chín tám mươi mốt. Mất nạp tăng tợ sơn.

*Nương rào mò vách chẳng biết thẹn.
Treo sừng linh dương cũng chẳng biết.
Chao ôi!*

Phù ly mô bích bất tri táo
Quả giác linh dương dã bất thức.
Giao !

絕百非非 絕百非是 離四句非 佛不富貴 不誦華嚴 寶冠履地 釋梵天帝

Cử:

Thiên sư Càn Phong

Càn Phong dạy chúng rằng:

- Cử một chẳng được cử hai. Bỏ qua một phen, rơi vào cái thứ hai.

Vân Môn ra khỏi chúng nói:

- Hôm qua có người, từ Thiên Thai đến, lại đi viếng Nam Nhạc.

Phong hạ tòa nói:

- Ngày mai chẳng được phổ thỉnh.

Niêm rằng:

Cần Phong mở miệng, gió mát trắng
thanh. Chỗ đáp Vân Môn lặng lẽ thâm diệu.
Trừ phi người “biết có”, động tĩnh là ai
thám thính. Phổ Am thì chẳng thế. Một cử
liền được, hai cử chẳng được bỏ qua, ba cử
chẳng thi đậu. Hãy nói rơi tại chỗ nào?

*Vua trời Thích Phạm
Mũ báu trùm đất
Chẳng tụng Hoa Nghiêm
Phật chẳng sang giàu
Lìa tứ cú sai
Dứt bách phi trúng
Dứt bách phi sai
Lìa tứ cú dễ.*

Thích Phạm thiên đế
Bảo quan phú địa
Bất tụng Hoa Nghiêm
Phật bất phú quý
Ly tứ cú phi
Tuyệt bách phi thị
Tuyệt bách phi phi
Ly tứ cú dị.



Cử:

Thiền sư Khâm Sơn Văn Thúy

Sư vào nhà tắm, thấy tăng đập bánh xe nước. Tăng thấy Sư bèn hạ xuống chẳng coi xét. Sư nói:

- May nhờ từ dưới đất thấp chuyển lên, đâu nên bỏ như thế?

Tăng nói:

- Chẳng như thế lại đâu được.

Sư nói:

- Nếu như thế! Mắt Khâm Sơn kham làm cái gì?

Tăng nói:

- Thế nào là mắt Thầy?

Sư bèn lấy tay làm thế vén mi. Tăng nói:

- Hòa thượng lại được như thế!

Sư nói:

- Phải! Phải! Vì ta như thế bèn chẳng được như thế.

Tăng không đáp được. Sư nói:

- Tác chiến không có công, một trường buồn bã.

Im lặng rồi hỏi tăng:

- Hội chăng?

Tăng đáp:

- Chẳng hội.

Sư nói:

- Khâm Sơn vì ông gánh một gánh.

一撥眉毛露眼睛
只傷底許沒瞳人
燈籠開口呵呵笑
衲僧和夢踏車輪

Niêm rằng:

Khâm Sơn theo dòng nhận được tánh.
Ông tăng này tuy theo đuôi, chính đương
lúc như thế, chẳng từng nhìn thấy Khâm
Sơn, lại làm sao tránh khỏi lão Hòa thượng
này nói vì ông gánh một gánh. Người đủ
con mắt, có thể chú cước.

*Vừa vén lông mi lộ con người
Chỉ thương đến kẻ không tròn mắt
Đèn lồng mở miệng cười ha hả
Nạp tăng cùng mộng đạp vành xe.*

Nhất bát mi mao lộ nhãn tình
Chỉ thương để hứa một đồng nhân
Đặng lung khai khẩu ha ha tiếu
Nạp tăng hòa mộng đạp xa luân.

Cử:

Thiền sư Huyền Sa Sư Bị

Dạy rằng:

- Lão túc các nơi đều nói: Tiếp vật lợi sanh. Lại hỏi ông: Chỉ như người mắc ba thứ bệnh: đui, điếc, câm. Ông làm sao tiếp? Nếu đưa chùy dựng phát tử, mắt hẳn lại chẳng thấy. Cùng hẳn bàn luận, hẳn lại chẳng nghe. Miệng lại câm. Nếu tiếp chẳng được thì Phật pháp chẳng linh nghiệm.

Lúc đó tăng bước ra nói:

- Người có ba loại bệnh, Hòa thượng lại cho thương lượng chẳng?

Sư nói:

- Cho, ông làm sao thương lượng?

Vị tăng này “trân trọng” rồi ra. Sư nói:

- Chẳng phải, chẳng phải.

(La Hán nói:

- Quế Sâm hiện có mất tai, Hòa thượng làm sao tiếp?

Trung Tháp nói:

- Người mắc ba bệnh này, như nay ở chỗ nào?)

古今學道與參禪
未諳眼耳妙言詮
一粒玄沙無住本
時時興敗海南船快
度

Niêm rằng:

Đại sư Huyền Sa, tuy có biện pháp cắt đứt các dòng, đầu dè chỉ trị được bệnh của người không mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Cái người này, vốn tự không bệnh. Cho dù trị được an lạc, cũng chẳng phải tay giỏi. La Hán mọc bừa đầu sừng, không hạ xuống một chút. Trung Tháp chẳng làm gì bí đao được, phá trái bầu. Phổ Am nhắm trong lỗ mũi các người, lớn tiếng kêu: Trường Sa! Trường Sa! Hãy xem lại chính mình nổi phong.

*Xưa nay học đạo cùng tham thiền
Chưa lành tai mắt diệu ngôn thuyền
Một hạt Huyền Sa không gốc trụ
Thời thời hưng bại thuyền Hải Nam
Đưa qua mau!*

Cổ kim học đạo dữ tham thiền
Vị am nhãn nhĩ diệu ngôn thuyền
Nhất lạp Huyền Sa vô trụ bổn
Thời thời hưng bại Hải Nam thuyền
Khoái độ!

Thiền sư Thiệu Tu cũng gọi là Tu sơn chủ. Ban đầu Sư cùng Pháp Nhân đi tham vấn thiền sư Quế Sâm. Quế Sâm hỏi: "Ông nói cái gì là vạn tượng?" Sư ngay lời nói này tỉnh ngộ. Về sau Sư nối pháp La Hán Quế Sâm.

Sư về ở núi Long Tế, đồ chúng tụ tập rất đông.

Sư có làm hơn 60 bài kệ tụng và các bài minh, luận còn lưu truyền ở đời.

Cử:

Sơn chủ Thiệu Tu ở Long Tế sơn

Dạy chúng rằng:

- Đây đủ ở pháp phàm phu, phàm phu chẳng biết. Đây đủ pháp Thánh nhân, Thánh nhân chẳng hội. Thánh nhân nếu hội tức là phàm phu. Phàm phu nếu biết tức là Thánh nhân. Hai lời này, một lý mà hai nghĩa. Nếu người biện được, chẳng ngại ở trong Phật pháp có chỗ vào. Nếu biện chẳng được chớ nói chẳng nghi.

龍濟興雲雨徧施
聖凡不落與誰齊
能持地藏無空印
具足圓方始不疑

Niêm rằng:

Tu sơn chủ, già già lớn lớn. Trụ
trượng cũng chẳng nắm, chỉ như thế, dù
trong cỏ, chạy trong nước, mắc mớ gì?

Phổ Am dựng gậy nói:

- Cái này nuốt hết phàm thánh rồi.
Như nay chỗ chỗ an hết rồi.

Ném gậy xuống, mắt đảo khắp vòng,
im lặng một lát nói:

- Chớ nói chẳng nghi.

*Long Tế nổi mây mưa thí khắp
Thánh phàm chẳng rơi cùng ai bằng
Năng trì Địa Tạng chẳng ấn không
Đầy đủ vương tròn mới chẳng nghi.*

Long Tế hưng vân vũ biến thí
Thánh phàm bất lạc dữ thù tề
Năng trì Địa Tạng vô không ấn
Cụ túc viên phương thủy bất nghi.

Cử:

Thiền sư Tuyết Phong Nghĩa Tôn

Tuyết Phong dạy chúng rằng:

- Thế giới rộng một trượng, gương xưa rộng một trượng. Thế giới rộng một thước, gương xưa rộng một thước.

Huyền Sa chỉ lò lửa trước mặt nói:

- Lò lửa rộng bao nhiêu?

Tuyết Phong nói:

- Rộng bằng gương xưa.

Huyền Sa nói:

- Lão già gót chân chưa dính đất.

鏡含世界幾千春
非相非形假立名
汨沒未嘗離鏡體
憐生誰合飲光人

Niêm rằng:

Tuyết Phong dạy chúng rằng:

- Có miệng không tâm. Huyền Sa tương ứng. Có tâm không miệng. Hãy nói: Thế giới của Tuyết Phong ở trong gương xưa, hay gương xưa ở trong thế giới? Nếu cũng chưa sống. Hãy hưởng trong lò lửa Huyền Sa, nung đúc thế giới, lau chùi nguyên quang. Thẳng được mất hết trắng trong nước, hoa đóm trong không, hạt bụi chẳng lấm mới được.

*Kính chứa thế giới mấy ngàn năm
Chẳng tướng không hình tạm đặt tên
Chìm mất chưa từng rời thể kính
Thương cho ai hợp ngài Ấm Quang.*

Kính hàm thế giới kỹ thiên xuân
Phi tướng phi hình giả lập danh
Cốt một vị thường ly kính thể
Liên sinh thù hợp Ấm Quang nhân.

無不是心印
無量劫即今
小斗量不盡
大秤秤不起

Cử:

Thiền sư Động Sơn Lương Giới

Động Sơn hỏi Vân Cư Ứng:

- Người đại hiếu-đề giết cha hại mẹ, làm thân Phật chảy máu, phá hòa hợp tăng. Các thứ như thế, hiếu dưỡng đâu còn?

Vân Cư nói:

- Mới được hiếu dưỡng.

Từ đó được Động Sơn hứa khả, cho làm lãnh tụ trong thất.

Niêm rằng:

Trong một pháp giới, chỉ có Động Sơn, xem thấy người làm năm điều nghịch lớn, là đứa con hiếu thuận, hành trì hiếu thuận là người đại ngũ nghịch. Như nay Phổ Am cho cái gì là hiếu dưỡng?

Trừng mắt ngó bốn bên, im lặng một hồi nói:

- Chỗ chỗ nơi nơi, chẳng biết Phật, cha mẹ.

Lại hỏi:

- Thế nào là hành ngũ nghịch?

Đáp:

- Canh dê, chút ít rượu ngon, ăn bánh bao, cưỡi ngựa thì cưỡi ngựa, dắt trâu thì dắt trâu. Cũng có lúc thổi ngang ống sáo một mình, cũng có lúc vỗ tay ca hát, chỉ riêng một thứ chẳng thể nói. Người tuyết trong lửa chạy vụt đến Dương Châu.

Cân lớn cân chẳng nổi

Đấu nhỏ lờng không xong

Vô lượng kiếp tức nay

Không gì chẳng tâm ấn.

Đại xứng xứng bất khởi

Tiểu đấu lượng bất tận

Vô lượng kiếp tức kim

Vô bất thị tâm ấn.

Cử:

Thiền sư Giáp Sơn

Giáp Sơn lúc làm người đưa đò. Có một bà, ôm một đứa bé lên thuyền nói:

- Dừng chớng múa chèo đều chẳng hỏi. Đứa bé trong tay bà, từ chỗ nào đến được?

Giáp Sơn lấy chèo liền đánh. Bà lão nói:

- Bà bà có sáu đứa con. Năm đứa chẳng gặp thiện tri thức. Chỉ đứa này, cũng chẳng nhờ được.

Rồi ném đứa bé xuống sông. Giáp Sơn bèn le lưới.

船子寥寥載不空
幾回明月弄清風
呈橈舞棹無佗事

Niêm rằng:

Các nơi nói: “Giáp Sơn lúc đó, đánh nhằm bà già này”. Phổ Am thấy bà ta cùng Giáp Sơn chung một chân, chung một mắt, một cái miệng. Nói lại nói chẳng được, đi lại đi chẳng được, thấy lại thấy chẳng được. Đứa bé thì chẳng hỏi. Làm sao phân biệt chỗ Giáp Sơn le lưỡi?

*Chiếc thuyền vắng vẻ chở chẳng không
Mấy phen trăng sáng đùa gió mát
Dựng chông khua chèo không việc khác
Chỉ muốn cho người hiểu lục thông.*

Thuyền tử liêu liêu tải bất không
Kỷ hồi minh nguyệt lộng thanh phong
Trình nhiêu vũ trạo vô tha sự
Chỉ dục giáo nhân giải lục thông.

何處無雲不是門
藏鋒不露理難論
雪峰未盡玄沙意
惹得村人村又村

Cử:

Thiền sư Tuyết Phong

Tuyết Phong nói:

- Người chết đói ngồi bên giỏ cơm. Gã chết khát gặp sông.

Huyền Sa nói:

- Ngồi trong giỏ cơm, gã chết đói. Trong nước chìm ngập đầu, gã chết khát.

Vân Môn nói:

- Khắp thân là cơm, khắp thân là nước.

Niêm rằng:

Cả nhà lão Tuyết Phong, kịp đến trong đây, chưa khởi phá một làm hai. Phổ Am niệm chú rằng: “Bà lô ngật ninh. Nêu lại gã chết bên giỏ cơm. Bà ha!” Một hạt cơm này Huyền Sa vô cơ bị lão Tuyết Phong dẫn vào trong cơm trong nước. Như nay sanh linh khắp đại địa, uống nước ăn cơm, hãy cẩn thận chiếu cố. Chỉ có Huyền Sa là cũng có thể giết người, cũng có thể cứu người. Chỉ có lão già Vân Môn, nuốt tiếng nén hơi, chẳng thể để ý tới, do đó trộn bùn dẫn nước.

*Xứ nào không mây chẳng phải môn
Dấu mũi nhọn chẳng lộ, lý khó luận
Tuyết Phong chưa hết được ý của
Huyền Sa*

*(Chỉ) dẫn dắt được người làng, làng
(này) lại qua làng (khác).*

Hà xứ vô vân bất thị môn
Tàng phong bất lộ lí nan luận
Tuyết Phong vị tận Huyền Sa ý
Nhạ đắc thôn nhân thôn hựu thôn.

似水煎茶待故人
知音喫了笑忻忻
茶水本來無一說
揚眉早是自瞞心

Cử:

Lão mẫu ở thành Đông

Kinh nói:

“Lão mẫu ở thành Đông, sanh đồng thời với Phật. Một đời cùng xứ, mà chẳng muốn thấy Phật. Mỗi lần thấy Phật đến đều quay trốn, mà khắp bốn phía trên dưới, đều trốn chẳng được, bèn lấy tay che mặt. Trong mười kẽ ngón tay, lại đều thấy Phật.”

Niêm rằng:

Ôi! Lão bà này, cũng là đức chẳng lường được, cùng Phật đồng thời, chẳng hai chẳng sanh. Đã là thủ xả chẳng được, thì nên trong nhà ngồi yên. Cơm đến thì há miệng, đũa đến thì duỗi tay, vô cố làm được khá nhiều điều quái ác, khiến hư hỏng trai gái nhà người. Nếu lúc đó khiến Phổ Am một lần gặp bà, cùng Phật một lúc chôn hết, chỉ còn cái gã đùa bóng, luôn luôn cho người phương tiện, đi đứng nằm ngồi, há chẳng khoái sao?

Lại nói:

- Như nay cũng chẳng thiếu sót.

Như nước nấu trà đãi cố nhân

Tri âm uống hết cười vui mừng

Trà nước xưa nay không lần nói

Nhướng mày sớm đã tự dối lòng.

Tự thủy tiên trà đãi cố nhân

Tri âm khiết liễu tiểu hân hân

Trà thủy bốn lai vô nhất thuyết

Dương mi tảo thị tự man tâm.



拈古談今我尚無
木奴艸女辨工夫
艸木恰知非外物
含靈那信自毗盧

Cử:

Đại sư Vĩnh Gia

Đại sư Vĩnh Gia nói:

*“Vô tướng vô không vô bất không
Tức thị Như Lai chân thật tướng”.*

Niêm rằng:

Suy xét kỹ lưỡng, đại sư Vĩnh Gia, nói chuyện như thế, đều chẳng đầu óc. Như nay một niệm xả bỏ duyên trần, đi khắp nơi để tìm tri thức, cây tức-lật để ngang vai, đều là người học Phật tri kiến, tham cứu một đoạn đại sự sanh tử, làm thế nào? Tưởng cũng không, không cũng không? Bất không cũng lại không? Lại dạy người học, hưởng chỗ nào mò bắt? Ôi! Chẳng thể thuyết, trong chẳng thể thuyết lại chẳng thể thuyết. Cứu cánh như thế.

*Nêu cổ bàn kim ta vẫn không
Gái cây tớ cỏ biện công phu
Cây cỏ vừa hay không ngoại vật
Hàm linh đâu tin tự Tỳ-lô.*

Niêm cổ đàm kim ngã thượng vô
Mộc nô thảo nữ biện công phu
Thảo mộc khắp tri phi ngoại vật
Hàm linh na tín tự Tỳ-lô.

飛空著地情依識
大地山河情識磨
色空明暗無相似
挑起蛇時會也麼

Cử:

Thiên sư Tuyết Phong

Tuyết Phong phổ thỉnh khai khẩn ruộng.
Thấy một con rắn, lấy gậy khều lên. Vẫy
đại chúng bảo:

- Xem! Xem!

Lấy dao cắt làm hai đoạn. Huyền Sa lấy
gậy ném ra sau lưng, chẳng thèm nhìn.
Chúng ngạc nhiên. Tuyết Phong nói:

- Giải thay!

Niêm rằng:

Tuyết Phong là người đại tu hành, chẳng nên chém răn. Theo lệnh phán đoán, lão này trọn chẳng được trở lại thế giới, làm lại thân người. Huyền Sa tuy chẳng can hệ việc này, cũng chẳng nên đối diện đời thân. Cho ông ta ba mươi gậy sừng thỏ. Đường trở về đi xa xôi. Thật khó, thật khó. Vì chúng kiệt lực, mắc lý do gì? Chợt đưa gậy lên nói:

- Lại còn có cái này.

Lại nói:

- Bỏ qua một nước.

Bay trên trời, bò dưới đất tình nương thức

Đất đai sông núi tình thức mài

Sắc không sáng tối không tương tự

Lúc kêu răn lên hội hay chẳng?

Phi không trước địa tình y thức

Đại địa sơn hà tình thức ma

Sắc không minh ám vô tương tự

Thiếu khởi xà thời hội dã ma.



Cử:

Thiên sư Cử Phong

Cử Phong lúc ở Thạch Sương làm thị giả. Thạch Sương chết rồi. Chúng muốn mời Đệ nhất tòa trong tăng đường tiếp tục làm trụ trì. Phong nói:

- Đợi tôi hỏi qua, nếu hội được ý tiên sư, thì xin phụng sự y theo tiên sư.

Bèn hỏi:

- Thôi đi! Hết đi! Một niệm ngàn năm đi. Cây khô tro lạnh đi! Trong miệng bọc bạch đi! Một dải lụa trắng đi! Lò hương miếu cổ đi! Lạnh căm căm đi! Ông hội thế nào?

Đệ nhất tòa nói:

- Chỉ là việc bên “nhất sắc”.

Phong nói:

- Như thế thì chưa hội ý tiên sư.

Đệ nhất tòa nói:

- Ông chẳng chịu ta ư? Đốt hương lên! Ta nếu chẳng hội ý tiên sư. Chỗ khói hương bay, chết đi chẳng được.

Nói xong liền chết đi. Phong vỗ vào lưng ông ta nói:

- Ngồi thoát hay đứng chết thì chẳng phải không. Mà ý tiên sư thì chưa hội được.

立亡坐脫不為奇
石霜遷化少人知
九峰師子連天吼
剎那驚殺野狐狸

Niêm rằng:

Cửu Phong gánh báng như thế. Đệ nhất tòa cứng cỏi tim gan. Kiểm điểm lại, Cửu Phong có lỗi. Hãy nói lỗi tại chỗ nào? Chỗ khói hương khởi. Phổ Am nếu được nói rằng: Trời xanh! Trời xanh! Bức người đến chết.

*Chết ngồi chết đứng có chi kỳ
Thạch Sương thị tịch ít người hay
Cửu Phong sư tử liên hồi rống
Sát-na làm chết khiếp dã hồ tinh.*

Lập vong tọa thoát bất vi kỳ
Thạch Sương thiên hóa thiếu nhân tri
Cửu Phong sư tử liên thiên hống
Sát na kinh sát dã hồ ly.

打 開 兜 率 露 王 宮
摩 耶 夫 人 沒 老 去
淨 飯 國 王 生 太 子
字 字 言 言 說 脫 空
噓

Cử:

Kinh nói

Kinh nói: “Chưa lia Đâu Suất đã giáng
vương cung, chưa ra thai mẹ, độ người đã
xong.”

Niêm rằng:

Chúng sanh cùng chư Phật, các pháp
tướng không. Lia, giáng, ra, độ, chẳng sanh
chẳng diệt. Tuyệt chôn hầm phần, chẳng dơ
chẳng sạch. Gánh nước đổ sông, chẳng tăng
chẳng giảm.

*Mở toang Đâu Suất lộ vương cung
Phu nhân Ma-gia chẳng già đi
Quốc vương Tịnh Phạn sanh Thái tử
Lời lời, chữ chữ thuyết thoát không.
Hừ!*

Đả khai Đâu Suất lộ vương cung
Ma-gia phu nhân một lão khứ
Tịnh Phạn quốc vương sanh Thái tử
Tự tự, ngôn ngôn thuyết thoát không.
Hừ! ●

Phụ bản

ĐỊNH CỘI XÉT NGUỒN

187



Thiền sư Tông Nhất Sư Bị ở
Huyền Sa (835-908).

Sư ở trong hội Tuyết Phong
Nghĩa Tôn, nhập thất quên sớm
chiều, lại xem kinh Lăng Nghiêm
phát minh tâm địa.

Sau Sư trụ núi Huyền Sa, học
chúng hằng ngày trên 800 vị.

Những lời Sư dạy chúng ngữ
lục còn ghi lại.

Cử:

Huyền Sa và Tuyết Phong đi chơi núi

Huyền Sa và Tuyết Phong đi chơi núi.

Huyền Sa nói:

- Con như nay có đại dụng. Hòa thượng làm thế
nào?

Phong bèn lấy ba trái cầu gỗ, một loạt ném ra.

Huyền Sa làm thế chẻ bìa. Phong nói:

- Ông thân đến Linh Sơn, mới được như thế.

Huyền Sa nói:

- Cũng chỉ là việc nhà mình.

六 大 雪 玄
徧 地 峰 沙
震 山 三 大
動 河 弄 用

Niêm rằng:

Tuyết Phong, Huyền Sa, cha con đồng đi, đạo núi không phải hai. Huyền Sa cũng bất chợt nói mở. Tuyết Phong lại nhàn rồi làm quái. Sinh hoạt trong nhà lại chẳng thiếu. Chẳng ít hàng hóa, lại không mua không bán. Ban đầu nếu gặp Phổ Am, chưa khỏi một trường thua sút.

*Huyền Sa đại dụng
Tuyết Phong đùa bỡn
Đại địa sơn hà
Sáu phen chấn động.*

Huyền Sa đại dụng
Tuyết Phong tam lộ
Đại địa sơn hà
Lục biến chấn động.

日裡不可道人
夜裡不可說鬼
無量劫來成道
- 寺 卍 三昧 卍 寺

Cử:

Kinh nói

Kinh nói: “Thế Tôn lúc mới sanh, một tay chỉ trời, một tay chỉ đất, đi vòng bảy bước, mắt nhìn bốn phía nói:

- Trên trời dưới trời, chỉ có Ta là tôn quý.”

(Vân Môn nói:

- Lúc đó nếu để ta thấy, một gậy đập chết, đem cho chó ăn, mới mong thiên hạ thái bình.)

Niêm rằng:

Nếu là Thế Tôn, đáng lẽ chẳng có sơ sanh, lại thêm duỗi tay, giơ chân, mắt nhìn bốn phía, hơn thua nhân ngã, lại hưởng chỗ có Phật xưng tôn. Chớ nói Vân Môn chẳng bỏ qua.

Chợt đưa gậy lên, trừng mắt nhìn khắp. Im lặng rồi nói:

- Hồ thẹn, lại được mười phương thường thường thanh tịnh.

Ném gậy đi: Lại hỏi các người, lại biết chỗ rơi chẳng? Nếu cũng chưa hội, nói mộng rồi vậy.

Trong ngày chẳng thể nói (chuyện) người

Trong đêm chẳng thể nói (chuyện) quỷ

Từ vô lượng kiếp lại thành đạo

Một lúc đều ở trong này.

Nhật lý bất khả đạo nhân

Dạ lý bất khả thuyết quỷ

Vô lượng kiếp lại thành đạo

Nhất thời đô tại giá lý.



三脚驢子弄蹄行
只欲途中拶後生
一片丹霞塵不染
包藏萬有豈稱能

Cử:

Đơn Hà

đến viếng Quốc sư Trung

Đơn Hà đến viếng Quốc sư Trung. Gặp thị giả Quốc sư. Đơn Hà hỏi:

- Quốc sư có nhà không?

Thị giả đáp:

- Có thì có, mà mắt Phật cũng chẳng thấy.

Đơn Hà nói:

- Rỗng sanh rỗng con. Phụng sanh phụng con.

Thị giả kể lại Quốc sư. Quốc sư đánh thị giả hai mươi gậy.

Niêm rằng:

Đơn Hà chẳng biết làm khách, do đó làm phiền não chủ nhân. Thị giả học được lời Quốc sư, chẳng hội hạnh Quốc sư, lại bị Đơn Hà lấy nước dơ rưới một phen, rồi lại ăn hai mươi gậy của Quốc sư. Các người hãy nói: “Quốc sư đánh thị giả, có ý gì?”.

Đáp thay:

- Đấng Đại bi ngàn tay, mò bắt cũng chẳng nhằm.

*Con lừa ba chân lộng vó chạy
Chỉ muốn giữa đường đá kẻ sau
Một mảnh “ráng hồng” (Đơn Hà)
trần chẳng nhiễm*

Bao gồm vạn hữu há xưng hay.

Tam cước lư tử lộng đề hành
Chỉ dục đồ trung tạt hậu sanh
Nhất phiến Đơn Hà trần bất nhiễm
Bao tàng vạn hữu khởi xưng năng.

Cử:

Huyền Sa thượng đường

Đại chúng nhóm họp xong. Chợt đưa gậy lên, đuổi đại chúng tan chạy. Sau nói:

- Lão tăng hôm nay hiểu một cái, vào địa ngục như tên bắn.

Thị giả nói:

- Lại mừng Hòa thượng, được lại thân người.

魚在岸時活不久
人落深淵當下亡
川陸誰知同一性
恰如地獄與天堂

Niêm rằng:

Người ta nói Huyền Sa chẳng thể
được. Ta nói Huyền Sa giống như một tên
đánh dã hồ. Nếu cứu được Huyền Sa ra
khỏi địa ngục, liền là người giải thoát. Nếu
cứu chẳng được, thì theo ông ta vào địa
ngục đi.

*Cá ở trên bờ sống chẳng lâu
Người rơi vực thẳm chắc phải chết
Đất nước ai hay đồng một tánh
Giống như địa ngục với thiên đường.*

Ngư tại ngạn thời hoạt bất cử
Nhân lạc thâm uyên đương hạ vong
Xuyên lục thù tri đồng nhất tính
Kháp như địa ngục dữ thiên đường.

無相光中弄影人
形同異類性天真
披毛戴角冰和水
削髮披衣水合冰

Cử:

Tuyết Phong thị tịch

Tuyết Phong thị tịch. Huyền Sa làm tang chủ. Nhóm đại chúng lại nấu trà. Đưa chén trà lên nói:

- Các ông nếu nói được, thì tiên sư không lỗi. Nếu nói chẳng được, lỗi tại tiên sư.

Hỏi như thế ba lần, đều không ai đáp được. Huyền Sa ném bể chén trà trở về phương trượng.

Niêm rằng:

Ta bảo Huyền Sa, chẳng biết làm tang chủ. Do đó nói: Tiên sư có lỗi cùng không lỗi. Nếu biết làm tang chủ. Tự hiểu nên đem da và xương, một lúc chôn hết. Lại muốn khỏi được một trường đập nhà bể việc, dọa nạt đầu lâu. Phổ Am đã đến đây, đầu thể làm thình, đem lỗ mũi nói:

- Ô hô! Ai tai! Phục duy thượng hưởng!

*Trong ánh sáng vô tướng đùa người
và bóng*

*Hình thì đồng mà khác loại,
tánh thiên chân*

*Mang lông đội sừng, băng hòa nước
Cạo tóc mặc y, nước hợp băng.*

Vô tướng quang trung lộng ảnh nhân
Hình đồng dị loại tánh thiên chân
Phi mao đối giác băng hòa thủy
Tức phát phi y thủy hợp băng.



Cử:

Có tặng dạo núi Ngũ Đài

Hỏi một bà già rằng:

- Đường Đài Sơn đi hướng nào?

Bà già đáp:

- Cứ đi thẳng.

Tặng liền đi. Bà già nói:

- Lại cứ thế mà đi!

Vị tặng này kể lại Triệu Châu. Châu nói:

- Ta đi khám phá bà già này.

Triệu Châu sáng hôm sau liền đi, hỏi:

- Đường Đài Sơn đi hướng nào?

Bà già đáp:

- Cứ đi thẳng.

Triệu Châu liền đi. Bà già nói:

- Lại như thế mà đi kìa!

Châu trở về bảo tặng rằng:

- Ta vì ông khám phá bà già này xong.

古人遺意不留言

婆子臺山著一邊

識得臺山婆子了

趙州消息没休年

Niêm rằng:

Không người nào biết Triệu Châu không động bước mà đến Đài Sơn. Chẳng mở miệng mà khám phá bà già xong. Các người nếu tin bà già nói, liền cứ đi thẳng. Nếu tin chẳng đến, lại cứ như thế mà đi.

*Cổ nhân truyền ý chẳng để lời
Bà già Đài Sơn mắc một bên
Bà già Đài Sơn đã biết được
Triệu Châu tin tức chẳng năm thôi.*

Cổ nhân di ý bất lưu ngôn
Bà tử Đài Sơn trước nhất biên
Thức đặc Đài Sơn bà tử liễu
Triệu Châu tiêu tức một hưu niên.

Cử:

Triệu Châu Tùng Thẩm

Triệu Châu Tùng Thẩm làm hỏa đầu ở Nam Tuyền.

Một hôm đóng cửa lại kêu lên:

- Cứu lửa! Cứu lửa!

Chúng đều chạy đến. Sư nói:

- Nói được thì mở cửa.

Chúng không đáp được. Nam Tuyền lấy chìa khóa đưa qua cửa sổ cho Sư. Sư liền mở cửa.

趙州火急要人成
大眾渾無半眼親
騎箇金毛遊外物

Niêm rằng:

Rõ biết lão già Triệu Châu này.
Chính ở trong nước phát ra lửa. Kêu dậy
một đội, nửa điếc nửa mù, nâng rào mò
vách. Có chỗ ích nào? Còn nhờ Nam Tuyền
gót chân không dính đất, đem nước cứu
nước, mừng thắm vô sự.

*Triệu Châu lửa gấp muốn người thành
Đại chúng đều không nửa mắt thân
Cưỡi thú lông vàng chơi ngoại vật
Nam Tuyền giọt giọt ý sâu sâu.*

Triệu Châu hỏa cấp yếu nhân thành
Đại chúng hôn vô bán nhãn thân
Kỵ cá kim mao du vật ngoại
Nam Tuyền trích trích ý thâm thâm.

Tiểu sử

THIÊN SƯ PHỔ AM
(1115 – 1169)

Thiên sư Phổ Am Ấn Túc ở Từ Hóa Viên Châu. Sư họ Dư quê ở Nghi Xuân. Mẹ họ Hoàng. Lúc sanh Ngài có hào quang lành xông lên Trời, hoa sen mọc giữa đường hoặc ở bờ ruộng. Sư lớn lên, nằm mộng thấy có vị tăng chỉ vào ngực nói: Người ngày sau sẽ tự tỉnh. Thức dậy thưa với mẹ, nhìn vào ngực thấy dấu đỏ như hoa đào đang nụ. Năm mười lăm tuổi, xuất gia với ngài Thọ Long Hiền Công. Hiền Công trao cho kinh Pháp Hoa. Sư nói:

- Huyền chỉ của chư Phật, quý ngộ ở tâm, giấy mực noi theo để hành đâu có ích với đạo.

Hiền Công rất lấy làm lạ. Sư siêng năng phục vụ bảy năm mới được cạo đầu, đắp y, giới pháp đầy đủ. Sau tìm đến yết kiến ngài Mục Am ở Quy Sơn, hỏi:

- Vạn pháp về một, một về chỗ nào?

Mục Am dựng phát tử chỉ dạy. Sư có tỉnh.

Sư lúc đầu được Từ Hóa mời, tuy nường nguyện mà xuất thế giúp người cứu đời, vẫn cho rằng chỗ đến chưa đủ. Hông không dính chiếu mười hai năm. Một hôm xem Hoa Nghiêm Hợp Luận, đến chỗ đạt gốc vong tình, biết tâm thì thể hợp, hoá nhiên đại ngộ. Thuật kệ rằng:

*Nấn chẳng thành viên bẻ chẳng ra
Đâu cần Nam Nhạc với Thiên Thai
Đầu cửa sáu căn không người dụng
Khiến được Hồ tăng đặc biệt đến.*

Khoảnh khắc có tăng xưng là Đạo Tồn từ Thục đội tuyết mà đến. Sư nói:

- Đây là người bạn không mời thỉnh của ta.

Bèn gan hỏi, gây hét xen nhau, tâm tâm thâm hợp. Tồn nói:

- Sư là người tái lai. Làm hưng thịnh đạo ta không phải Sư thì ai?

Nhân chỉ tuyết viết kệ mà từ biệt. Từ đây những sự tích lạ lùng chẳng thể nhớ hết. Có người hỏi tu hạnh nghiệp nào mà được như thế. Sư thường vẽ trên không một vạch nói:

- Hội chẳng?

Nói:

- Không hội.

Sư nói:

- Thôi! Thôi! Chẳng cần nói.

Thường tự tán rằng:

Trời xanh trời xanh

*Ngộ pháp vô sanh
Bền chẳng nói thiền
Mở hai miếng da
Nói chuyện huyền thuyên
Thế nào là Phật
Mười vạn tám ngàn.*

Đời Tống Hiến Tông niên hiệu Càn Đạo thứ năm, ngày hai mươi mốt tháng bảy, viết kệ:

*Chợt mua chợt tạnh, voi báu sáng
Đông Tây Nam Bắc mây giăng bủa
Mất châu vô hạn người gặp cướp
Huyền ứng quyền cơ vì ông rõ.*

Viết xong ngồi tịch. Có bốn quyển ngữ lục, giải thích đàm chương, đủ các sáo đàn, dùng đủ Phạn xướng. Đời gọi Ngài là Phổ Am Chúc Vân.

I

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	5
Tựa	7
1- Đại sư Bồ-đề-đạt-ma	8
2- Đại sư Bồ-đề-đạt-ma	10
3- Tam Tổ đại sư Tăng Xán	12
4- Đại sư Mã Tổ Đạo Nhất	14
5- Thiền sư Trí Kiên	16
6- Thiền sư Bá Trượng Duy Chính	18
7- Mã đại sư	20
8- Thiền sư Thạch Củng Huệ Tạng	22
9- Thiền sư Đạo Thông	24
10- Thiền sư Bá Trượng Duy Chính	26
11- Thiền sư Hồng Ân	28
12- Thiền sư Bá Trượng Hoài Hải	30
13- Mã đại sư ngắm trăng	32
14- Phật thuyết	34
15- Thiền sư Bá Trượng Hoài Hải	36
16- Kinh nói	38
17- Thiền sư Bá Trượng Hoài Hải	40
18- Mã Tổ	42
19- Thiền sư Chương Kính Hoài Uẩn	44
20- Thiền sư Nga Hồ Đại Nghĩa	46
21- Thiền sư Diêm Quan Tề An	48
22- Kinh nói	50
23- Thiền sư Nga Hồ Đại Nghĩa	52
24- Thiền sư Đại Dục	54
25- Thiền sư Tề An	56
26- Thiền sư Quy Tông Trí Thường	58
27- Thiền sư Nam Tuyên Phổ Nguyệt	60
28- Thiền sư Diêm Quan Tề An	62
29- Thiền sư Quy Tông Trí Thường	64
30- Thiền sư Đặng Ấn Phong	66
31- Thiền sư Quy Tông Trí Thường	68
32- Thiền sư Nam Tuyên Phổ Nguyệt	70
33- Thiền sư Đặng Ấn Phong	72

34- Thiên sư Nam Tuyền Phổ Nguyễn	74
35- Hòa thượng Bách Linh	76
36- Thiên sư Nam Tuyền Phổ Nguyễn	78
37- Hòa thượng Thạch Lâm	80
38- Thiên sư Nam Tuyền Phổ Nguyễn	82
39- Hòa thượng Tú Khê	84
40- Thiên sư Nam Tuyền Phổ Nguyễn	86
41- Thiên sư Qui Sơn Linh Hựu	88
42- Thiên sư Đặng Ấn Phong	90
43- Hòa thượng Đại Từ	92
44- Hòa thượng Trường Sa Cảnh Sầm	94
45- Thiên sư Qui Sơn Linh Hựu	96
46- Thiên sư Vân Tế Sư Tổ	98
47- Hòa thượng Trường Sa Cảnh Sầm	100
48- Thiên sư Triệu Châu Tùng Thẩm	102
49- Thiên sư Nham Tung	104
50- Thiên sư Triệu Châu Tùng Thẩm	106
51- Hành giả Cam Chí	108
52- Thiên sư Đại Tỳ Pháp Chân	110
53- Thiên sư Triệu Châu Tùng Thẩm	112
54- Thiên sư Vân Nham Đàm Thạnh	114
55- Hòa thượng Đạo Ngô	116
56- Đại phu Lục Hoàn	118
57- Thiên sư Lâm Tế Nghĩa Huyền	120
58- Thiên sư Tam Thánh Huệ Nhiên	122
59- Thiên sư Hưng Hóa Tôn Tương	124
60- Sam Dương am chủ	126
61- Thiên sư Thanh Phong Sở	128
62- Thiên sư Hưng Hóa Tôn Tương	130
63- Thiên sư Thạch Đầu Hy Thiên	132
64- Thiên sư Đơn Hà Thiên Nhiên	134
65- Thiên sư Dược Sơn Duy Nghiễm	136
66- Hòa thượng Hoa Đình Thuyền Tử	138
67- Thiên sư Dược Sơn Duy Nghiễm	140
68- Sa-di Cao	142
69- Hòa thượng Thiện Đạo	144
70- Thiên sư Đức Sơn Tuyên Giám	146

71- Thiên sư Động Sơn Lương Giới	148
72- Thiên sư Tiệm Nguyên Trọng Hưng	150
73- Thiên sư Thanh Bình Linh Đạo	152
74- Thiên sư Đầu Tử Đại Đồng	154
75- Thiên sư Thạch Sương Khánh Chư	156
76- Thiên sư Tiệm Nguyên Trọng Hưng	158
77- Thiên sư Động Sơn Lương Giới	160
78- Thiên sư Hoàng Sơn Nguyệt Luân	162
79- Thiên sư Lạc Phổ	164
80- Thiên sư Vân Cư Đạo Ứng	166
81- Thiên sư Càn Phong	168
82- Thiên sư Khâm Sơn Văn Thúc	170
83- Thiên sư Huyền Sa Sư Bị	172
84- Sơn chủ Thiệu Tu	174
85- Thiên sư Tuyết Phong Nghĩa Tôn	176
86- Thiên sư Động Sơn Lương Giới	178
87- Thiên sư Giáp Sơn	180
88- Thiên sư Tuyết Phong	182
89- Lão mẫu ở thành Đông	184
90- Đại sư Vĩnh Gia	186
91- Thiên sư Tuyết Phong	188
92- Thiên sư Cửu Phong	190
93- Kinh nói	192
94- Huyền Sa và Tuyết Phong đi chơi núi	194
95- Kinh nói	196
96- Đơn Hà	198
97- Huyền Sa thượng đường	200
98- Tuyết Phong thị tịch	202
99- Có tảng đạo núi	204
100- Triệu Châu Tùng Thẩm	206
Tiểu sử thiên sư Phổ Am	208